NSCICT MIC

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM 2010

Viet Nam Information and Communication Technology 2010

White Book 2010

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
INFORMATION AND COMMUNICATIONS PUBLISHING HOUSE

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
NATIONAL STEERING COMMITTEE ON ICT (NSCICT)

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
MINISTRY OF INFORMATION AND COMMUNICATIONS (MIC)

THÔNG TIN VÀ SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Information and Data on Information and Communication Technology

VIETNAM 2010

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
INFORMATION AND COMMUNICATIONS PUBLISHING HOUSE
Hà Nội - 2010

Thư giới thiệu

TS. LÊ DOÃN HỢP

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

Phó Trưởng ban thường trực BCĐ Quốc gia về CNTT

Kính thưa Quý vị,

Ngành công nghệ thông tin và truyền thông (CNTT-TT) Việt Nam đã và đang có những bước phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong những ngành kinh tế mũi nhọn của nền kinh tế quốc dân, đóng góp ngày càng nhiều vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chính phủ Việt Nam luôn đặc biệt quan tâm và dành nhiều ưu đãi để thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển ngành kinh tế quan trọng này.

Năm 2009, Sách trắng CNTT-TT Việt Nam lần đầu tiên được phát hành và đã thu hút được sự quan tâm của cộng đồng CNTT-TT trong và ngoài nước. Tiếp theo thành công của Sách trắng 2009, năm 2010, Ban Chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, các Sở Thông tin và Truyền thông, các Hiệp hội ngành nghề về CNTT trên cả nước thu thập và tổng hợp thông tin để xây dựng Sách trắng CNTT-TT Việt Nam 2010.

Sách trắng CNTT-TT Việt Nam cung cấp một bức tranh tổng thể về hiện trạng phát triển của ngành CNTT-TT Việt Nam trên các lĩnh vực: bưu chính, viễn thông, cơ sở hạ tầng CNTT-TT, công nghiệp CNTT, ứng dụng CNTT, nguồn nhân lực CNTT, các văn bản pháp luật về CNTT-TT, các hoạt động hợp tác quốc tế của Việt Nam về CNTT-TT, các sự kiện CNTT-TT nổi bật, các tổ chức, doanh nghiệp CNTT-TT hàng đầu Việt Nam. Nhằm cung cấp nhiều hơn nữa thông tin về các khía cạnh của ngành, nội dung Sách trắng CNTT-TT Việt Nam 2010 đã được bổ sung và cập nhật thêm số liệu của một số lĩnh vực mới, bao gồm: an toàn thông tin, xuất nhập khẩu CNTT-TT, Giải thưởng CNTT-TT Việt Nam 2009,...

Trên tinh thần đó, Bộ Thông tin và Truyền thông mong muốn Sách trắng sẽ là tài liệu quan trọng, phản ánh bức tranh tổng thể về sự phát triển của CNTT-TT Việt Nam, giúp các cơ quan quản lý nhà nước nghiên cứu xây dựng chính sách đồng thời là tài liệu tham khảo quan trọng cho các tổ chức, doanh nghiệp hoạch định chiến lược kinh doanh, tìm kiếm cơ hội đầu tư, hợp tác trong lĩnh vực CNTT-TT tại Việt Nam.

Bộ Thông tin và Truyền thông xin cảm ơn các cơ quan, tổ chức, các hiệp hội, doanh nghiệp CNTT-TT trên cả nước, đặc biệt là Tổng cục Thống kê, Tổng cục Hải quan đã hỗ trợ, cung cấp thông tin, số liệu và đóng góp cho việc biên soạn tài liệu này. Trong quá trình biên soạn và phát hành Sách trắng CNTT-TT Việt Nam 2010 không thể tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế, chúng tôi rất mong được đón nhận những ý kiến đóng góp của Quý vị để trong đợt phát hành lần tiếp theo, nội dung tài liệu sẽ phong phú và hoàn thiện hơn, góp phần tích cực vào sự phát triển CNTT-TT nước nhà.

Trân trọng,

TS. LÊ DOÃN HỢP

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

Phó Trưởng ban thường trực BCĐ Quốc gia về CNTT

MỤC LỤC

Lời giới thiệu 4

Mục lục 6

I **HỆ THỐNG TỔ CHỨC VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG** 15

1 **Sơ đồ tổ chức công nghệ thông tin và truyền thông quốc gia** 16

Chức năng, nhiệm vụ của Ban chỉ đạo quốc gia về Công nghệ thông tin 18

2 **Sơ đồ tổ chức Bộ Thông tin và Truyền thông** 20

3 **Chức năng nhiệm vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông** 22

II **CƠ SỞ HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG** 27

1 **Điện thoại cố định** 28

1.1 Số thuê bao điện thoại cố định 28

1.2 Số thuê bao điện thoại cố định / 100 dân 28

1.3 Số hộ gia đình có thuê bao điện thoại cố định /100 hộ gia đình 28

2 **Điện thoại di động** 28

2.1 Số thuê bao điện thoại di động 28

2.2 Số thuê bao điện thoại di động / 100 dân 28

2.3 Số thuê bao điện thoại di động sử dụng dịch vụ mạng 3G có phát sinh lưu lượng 28

3 **Internet** 30

3.1 Số lượng người sử dụng Internet 30

3.2 Số người sử dụng Internet / 100 dân 30

3.3 Số thuê bao Internet băng rộng (xDSL, CATV, Leaseline) 30

3.4 Số thuê bao Internet băng rộng / 100 dân 30

3.5 Số hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng/ 100 hộ gia đình 30

3.6 Băng thông kênh kết nối quốc tế (bit/s) / 01 người sử dụng Internet 30

3.7 Số tên miền .vn đã đăng ký 30

3.8 Số địa chỉ Internet (IPv4) đã cấp 30

3.9 Số địa chỉ Internet (IPv6) đã cấp quy đổi theo đơn vị/64 30

4 **Máy vi tính / Thiết bị truyền thông đa phương tiện** 30

4.1 Số lượng máy vi tính cá nhân để bàn, xách tay (ước tính) 30

4.2 Số máy vi tính cá nhân/ 100 dân 30

4.3 Số hộ gia đình có máy vi tính / 100 hộ gia đình 30

4.4 Số hộ gia đình có máy thu hình màu / 100 hộ gia đình 30

4.5 Số hộ gia đình có sử dụng truyền hình cáp, truyền hình kỹ thuật số, vệ tinh /100 hộ gia đình 30

5 **Mạng lưới Bưu chính** 32

5.1 Số lượng điểm phục vụ bưu chính 32

5.2 Bán kính phục vụ bình quân trên 01 điểm phục vụ bưu chính (km) 32

5.3 Số dân phục vụ bình quân trên 01 điểm phục vụ bưu chính 32

III **CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG** **35**

1 Doanh thu ngành Công nghiệp CNTT (triệu USD) **36**

1.1 Tổng doanh thu công nghiệp CNTT 36

1.2 Doanh thu công nghiệp phần cứng 36

1.3 Doanh thu công nghiệp phần mềm 36

1.4 Doanh thu công nghiệp nội dung số 36

2 Số lao động trong ngành CNTT (người) **36**

2.1 Số lao động làm việc trong ngành công nghiệp phần cứng 36

2.2 Số lao động làm việc trong ngành công nghiệp phần mềm 36

2.3 Số lao động làm việc trong công nghiệp nội dung số 36

3 Doanh thu bình quân / 01 lao động ngành CNTT (USD/người/năm) **36**

3.1 Doanh thu bình quân của công nghiệp phần cứng 36

3.2 Doanh thu bình quân của công nghiệp phần mềm 36

3.3 Doanh thu bình quân của công nghiệp nội dung số 36

4 Mức lương trung bình ngành CNTT (USD/người/năm) **36**

4.1 Mức lương bình quân của công nghiệp phần cứng 36

4.2 Mức lương bình quân của công nghiệp phần mềm 36

4.3 Mức lương bình quân của công nghiệp nội dung số 36

5 Xuất nhập khẩu CNTT - TT(USD) **36**

5.1 Kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện 36

5.2 Kim ngạch nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện 36

6 Viễn thông **38**

6.1 Doanh thu viễn thông (triệu USD) 38

6.1.1 Tổng doanh thu viễn thông 38

6.1.2 Doanh thu dịch vụ cố định 38

6.1.3 Doanh thu các dịch vụ di động 38

6.1.4 Doanh thu các dịch vụ Internet 38

6.2 Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet 38

6.3 Thị phần (thuê bao) các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông 40

6.4 Thị phần (thuê bao) các doanh nghiệp cung cấp dịch Internet 40

7 Bưu chính **42**

7.1 Doanh thu ngành Bưu chính (triệu USD) 42

7.1.1 Tổng doanh thu các doanh nghiệp Bưu chính (triệu USD) 42

7.1.2 Doanh thu dịch vụ bưu chính (triệu USD) 42

7.2 Số lượng các doanh nghiệp hoạt động bưu chính 42

7.3 Thị phần các doanh nghiệp bưu chính 42

8 Các chương trình, kế hoạch phát triển công nghiệp CNTT **42**

IV **ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC** 45

1 **Định hướng của Chính phủ về ứng dụng CNTT** 46

2 **Tỷ lệ máy vi tính trên tổng số cán bộ, công chức** 46

3 **Tỷ lệ máy vi tính có kết nối Internet** 46

4 **Tỷ lệ các CQNN có Trang/Cổng thông tin điện tử** 46

5 **Các dịch vụ công trực tuyến** 46

5.1 Số lượng các dịch vụ công 46

5.2 Danh sách các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 48

6 **Các chương trình, kế hoạch ứng dụng CNTT/Chính phủ điện tử** 48

V **AN TOÀN THÔNG TIN** 51

1 Tỷ lệ đơn vị có nhân viên chịu trách nhiệm về ATTT (chuyên trách hoặc bán chuyên trách) (%) 52

2 Tỷ lệ đơn vị sử dụng các công nghệ đảm bảo ATTT (%) 52

3 Tỷ lệ đơn vị có quy trình phản ứng, xử lý sự cố máy tính (%) 52

VI **NGUỒN NHÂN LỰC** 55

1 **Tỷ lệ số người trên 15 tuổi biết đọc, viết** 56

2 **Tỷ lệ số học sinh Tiểu học, THCS và THPT trên Tổng dân số trong độ tuổi 6-17** 56

3 **Tỷ lệ số sinh viên Đại học, Cao đẳng trên Tổng dân số trong độ tuổi học ĐH, CĐ** 56

4 **Số trường Đại học, Cao đẳng có đào tạo về CNTT-TT** 56

5 **Chỉ tiêu tuyển sinh ĐH, CĐ ngành CNTT-TT** 56

6 **Tỉ lệ tuyển sinh ĐH, CĐ ngành CNTT-TT trên Tổng số tuyển sinh ĐH, CĐ** 56

7 **Tổng số lao động trong nghành CNTT(Người)** 58

8 **Chương trình, Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực CNTT-TT** 58

VII **HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CNTT-TT** 61

1 **Văn bản quy phạm pháp luật về CNTT** 62

2 **Văn bản quy phạm pháp luật về bưu chính, viễn thông và internet.** 62

3 **Văn bản quy phạm pháp luật về giao dịch điện tử.** 64

4 **Văn bản quy phạm pháp luật về Sở hữu trí tuệ** 64

5 **Các chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển Công nghệ thông tin - Truyền thông** 66

6 **Các văn bản đang được xây dựng** 66

VIII **HỢP TÁC QUỐC TẾ.** 69

1 **Thành viên của các tổ chức chuyên ngành quốc tế và khu vực** 70

2 **Điểm một số sự kiện quốc tế do Việt Nam đăng cai tổ chức** 72

3 **Một số doanh nghiệp lớn quốc tế đang hoạt động tại Việt Nam** 74

IX **CÁC SỰ KIỆN CNTT-TT TIÊU BIỂU HÀNG NĂM** 77

X **GIẢI THƯỞNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM NĂM 2009** 81

XI CÁC TỔ CHỨC, HIỆP HỘI VÀ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VỀ CNTT-TT 87
1 Các Hiệp hội nghề nghiệp về CNTT-TT 88
2 Các doanh nghiệp viễn thông và Internet hàng đầu 90
3 Các doanh nghiệp bưu chính hàng đầu 92
4 Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số 94
5 Các doanh nghiệp phần cứng, điện tử hàng đầu 96
6 Các doanh nghiệp phần mềm hàng đầu 98
7 Các doanh nghiệp nội dung số hàng đầu 106
8 Các doanh nghiệp dịch vụ tích hợp hàng đầu 108
9 Các tổ chức, cơ sở đào tạo và cung cấp dịch vụ đào tạo CNTT-TT hàng đầu 110
10 Các Khu CNTT tập trung 112
10.1 Hiện trạng các khu CNTT tập trung 112
10.2 Thông tin về các khu CNTT tập trung 112
11 Một số Quỹ đầu tư mạo hiểm và công nghệ đang hoạt động 114
12 Các đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông 116

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Diện tích đất liền: 331.698 km2

Dân số (tính đến 01/3/2010): 86.619.855 người

Số hộ gia đình năm 2009: 22.847.165

GDP năm 2009: 91,7 tỷ USD

Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2009: 5,32%

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Area of land: 331,698 km2

Population (up to March 01, 2010): 86,619,855 people

Number of households in 2009: 22,847,165

GDP in 2009: 91.7 billion USD

Growth rate of GDP in 2009: 5.32%

HỆ THỐNG TỔ CHỨC VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Administrative Organizations on ICT

1 SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG QUỐC GIA

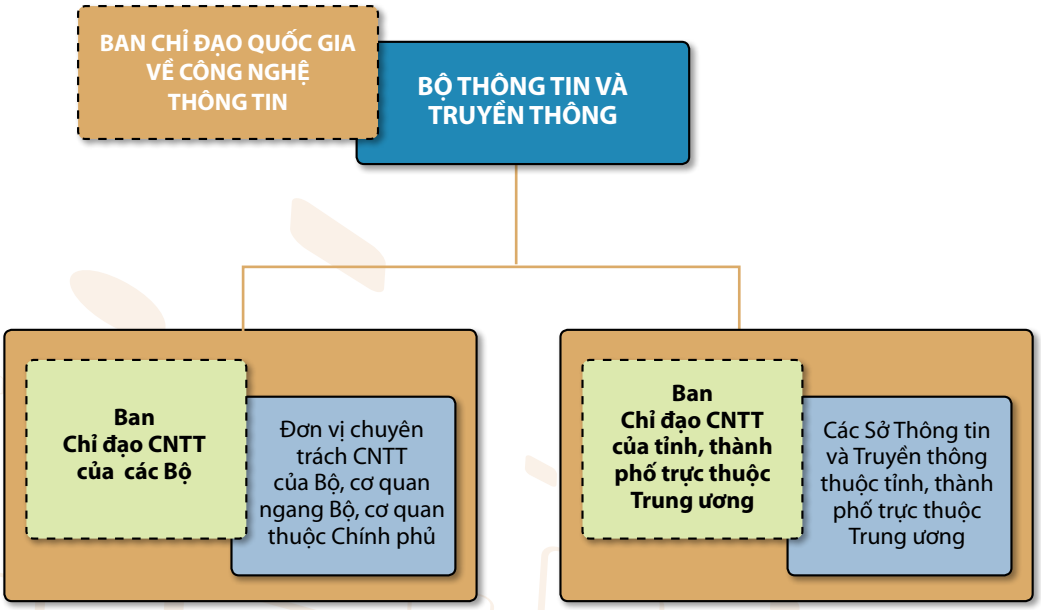

BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

- Trưởng ban: Phó Thủ tướng Chính phủ: GS. TS Nguyễn Thiện Nhân
- Phó Trưởng ban thường trực: Bộ trưởng Bộ TT-TT: TS Lê Doãn Hợp
- Phó Trưởng ban: Phái viên của Thủ tướng Chính phủ về CNTT: GS. TSKH Đỗ Trung Tá
- Các Ủy viên: Đại diện Lãnh đạo các cơ quan:
  - + Bộ Kế hoạch và Đầu tư
  - + Bộ Tài chính
  - + Bộ Nội vụ
  - + Bộ Giáo dục và Đào tạo
  - + Bộ Thông tin và Truyền thông
  - + Văn phòng Chính phủ
  - + Văn phòng Trung ương Đảng
  - + Văn phòng Quốc hội
- Văn phòng Ban Chỉ đạo (đặt tại Bộ TT-TT)

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BAN CHỈ ĐẠO QUỐC GIA VỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Ban Chỉ đạo có các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 02 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Tham mưu cho Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ các chủ trương và giải pháp chiến lược thực hiện việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin;

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều phối việc triển khai thực hiện chiến lược, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án trọng điểm, cơ chế chính sách về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương;

3. Hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, phổ biến và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, chiến lược, kế hoạch của Nhà nước về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin;

4. Kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại các bộ, ngành, địa phương và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2 SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

BỘ TRƯỞNG và CÁC THỨ TRƯỞNG

Khối các đơn vị tham mưu

- Vụ Bưu chính
- Vụ Viễn thông
- Vụ Công nghệ thông tin - Văn phòng Ban Chỉ đạo QG về CNTT
- Vụ Khoa học và Công nghệ
- Vụ Kế hoạch - Tài chính
- Vụ Hợp tác Quốc tế
- Vụ Pháp chế
- Vụ Tổ chức cán bộ
- Thanh tra
- Văn phòng Bộ

Khối các đơn vị chức năng

- Cục Ứng dụng công nghệ thông tin
- Cục quản lý chất lượng Công nghệ thông tin và Truyền thông
- Cục Tần số vô tuyến điện
- Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử
- Cục Báo chí
- Cục Xuất bản
- Cục Thông tin đối ngoại
- Cơ quan đại điện của Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh
- Cơ quan đại diện của Bộ tại thành phố Đà Nẵng

Khối các đơn vị sự nghiệp, tổ chức tài chính, các cơ quan báo chí, xuất bản

- Trung tâm Thông tin
- Trung tâm Internet Việt Nam
- Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam
- Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông Quốc tế
- Viện Chiến lược Thông tin và Truyền thông
- Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam
- Trường Đào tạo, Bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông
- Trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt - Hàn
- Trường Cao đẳng công nghiệp In
- Tạp chí Công nghệ thông tin và Truyền thông
- Báo Bưu điện Việt Nam
- Báo điện tử VietnamNet
- Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông
- Quỹ dịch vụ viễn thông công ích Việt Nam

3 CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Bộ Thông tin và Truyền thông là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản; bưu chính và chuyển phát; viễn thông và internet; truyền dẫn phát sóng; tần số vô tuyến điện; công nghệ thông tin, điện tử; phát thanh và truyền hình và cơ sở hạ tầng thông tin truyền thông quốc gia; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ.

Về báo chí:

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới báo chí trong cả nước, văn phòng đại diện cơ quan thường trú ở nước ngoài của các cơ quan báo chí Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Quản lý các loại hình báo chí trong cả nước bao gồm báo in, báo nói, báo hình, báo điện tử, thông tấn và thông tin trên mạng;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động báo chí; giấy phép xuất bản đặc san, số phụ, phụ trương, chương trình đặc biệt, chương trình phụ; thẻ nhà báo; cấp phép cho báo chí xuất bản ở nước ngoài phát hành tại Việt Nam;

Về xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm)

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm; chính sách về hoạt động xuất bản đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Quy định chi tiết điều kiện thành lập và kinh doanh về xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi giấy phép thành lập nhà xuất bản, giấy. phép đặt văn phòng đại diện của nhà xuất bản nước ngoài tại Việt Nam; giấy phép đặt văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam trong lãnh vực phát hành xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh; giấy phép hoạt động in đối với sản phẩm phải cấp phép; giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài; giấy phép nhập khẩu thiết bị in; giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm; giấy phép triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm theo quy định của pháp luật; quản lý việc công bố, phổ biến tác phẩm ra nước ngoài theo thẩm quyền;

- Hướng dẫn việc thực hiện quảng cáo trên báo chí, trên mạng thông tin máy tính và trên xuất bản phẩm

Về bưu chính và chuyển phát

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch phát triển bưu chính và chuyển phát; danh mục dịch vụ công ích trong lĩnh vực bưu chính, chuyển phát và cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp để thực hiện cung ứng dịch vụ công ích và nghĩa vụ công ích khác trong lĩnh vực bưu chính, chuyển phát đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Ban hành theo thẩm quyền giá cước dịch vụ công ích, phạm vi dịch vụ dành riêng trong lĩnh vực bưu chính, chuyển phát; quyết định các quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng dịch vụ; quy định về bộ mã bưu chính quốc gia;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ, thu hồi các loại giấy phép hoạt động bưu chính và chuyển phát; thực hiện kiểm tra chất lượng dịch vụ;

- Quy định và quản lý về an toàn, an ninh trong lĩnh vực bưu chính và chuyển phát; về cạnh tranh và giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực bưu chính và chuyển phát; Quy định và quản lý về tem bưu chính;

Về viễn thông và Internet

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy hoạch quốc gia về phát triển viễn thông và Internet; cơ chế, chính sách quan trọng để phát triển viễn thông và Internet; quy định điều kiện đầu tư trong lĩnh vực viễn thông; quy định về bán lại dịch vụ viễn thông; chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Ban hành theo thẩm quyền quy hoạch, quy định quản lý kho số và tài nguyên Internet; các quy định về giá cước dịch vụ viễn thông, các quyết định phân bổ, thu hồi kho số và tài nguyên Internet;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ và thu hồi các loại giấy phép viễn thông theo quy định; Thực hiện quản lý kho số và tài nguyên Internet; Thực hiện quản lý về chất lượng, giá, cước các dịch vụ viễn thông và Intemet;

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy hoạch truyền dẫn phát sóng; quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Ban hành quy hoạch băng tần, quy hoạch kênh, quy định về điều kiện phân bổ, ấn định và sử dụng tần số vô tuyến điện, băng tần số vô tuyến điện;

- Ban hành các tiêu chuẩn về thiết bị truyền dẫn phát sóng, thiết bị vô tuyến điện, các tiêu chuẩn về phát xạ vô tuyến điện và tương thích điện từ trường;

- Quy định về điều kiện kỹ thuật, điều kiện khai thác các loại thiết bị vô tuyến điện được sử dụng có điều kiện, quy định điều kiện kỹ thuật (tần số, công suất phát) cho các thiết bị vô tuyến điện trước khi sản xuất hoặc nhập khẩu để sử dụng tại Việt Nam;

Về công nghệ thông tin, điện tử

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về công nghệ thông tin, điện tử; cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp phần mềm, công nghiệp phần cứng, công nghiệp điện tử, công nghiệp nội dung; danh mục và quy chế khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia; quy chế quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Ban hành theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách quản lý và các quy định liên quan đến sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, điện tử;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ và thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ về công nghệ thông tin,

- Tổ chức thực hiện chức năng quản lý, điều phối các hoạt động ứng cứu sự cố máy tính trong toàn quốc.

Về phát thanh và truyền hình

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy hoạch quốc gia về phát thanh và truyền hình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Ban hành theo thẩm quyền các quy định về thực hiện quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công nghệ, kỹ thuật; quản lý giá, cước các dịch vụ liên quan;

- Cấp, gia hạn, tạm đình chỉ, đình chỉ và thu hồi các loại giấy phép về phát thanh và truyền hình.

Về cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông quốc gia

- Hướng dẫn, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ an toàn, an ninh cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Ban hành theo thẩm quyền các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh đối với cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông trong môi trường hội tụ; các cơ chế, chính sách quy định về sử dụng chung cơ sở hạ tầng thông tin và truyền thông.

Về quyền tác giả, bản quyền và sở hữu trí tuệ

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định, của pháp luật về quyền tác giả đối với sản phẩm báo chí, xuất bản, bản quyền về sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông; quyền sở hữu trí tuệ các phát minh, sáng chế thuộc các ngành, lĩnh vực quản lý của Bộ;

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ hợp pháp của nhà nước, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực quyền tác giả, bản quyền sản phẩm, sở hữu trí tuệ theo thẩm quyền;

- Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hộ trong lĩnh vực quyền tác giả, bản quyền, sở hữu trí tuệ cho các ngành, địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và công dân đối với sản phẩm, dịch vụ theo thẩm quyền.

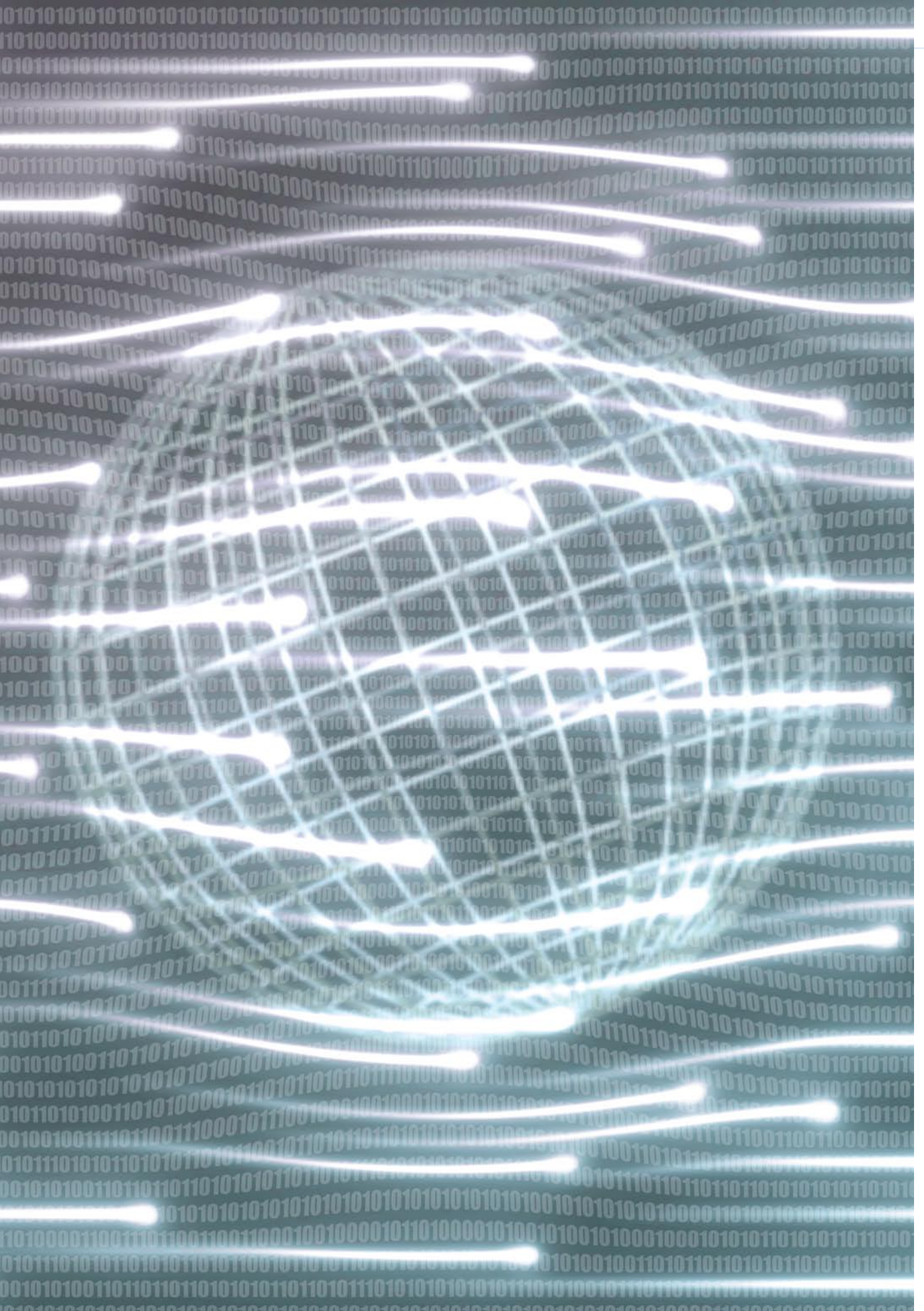

CƠ SỞ HẠ TẦNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG

Information and Communication Technology Infrastructure

1 ĐIỆN THOẠI CỐ ĐỊNH

1.1 Số thuê bao điện thoại cố định

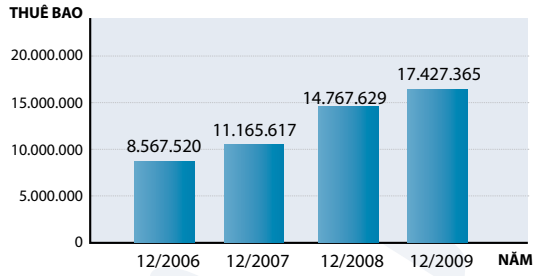

1.2 Số thuê bao điện thoại cố định / 100 dân

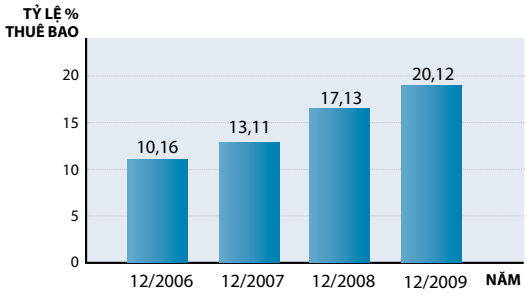

1.3 Số hộ gia đình có thuê bao điện thoại cố định /100 hộ gia đình

Nguồn: Tổng cục Thống kê

2 ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG

2.1 Số thuê bao điện thoại di động

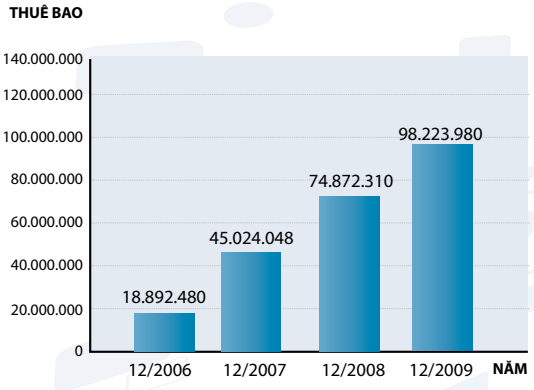

2.2 Số thuê bao điện thoại di động / 100 dân

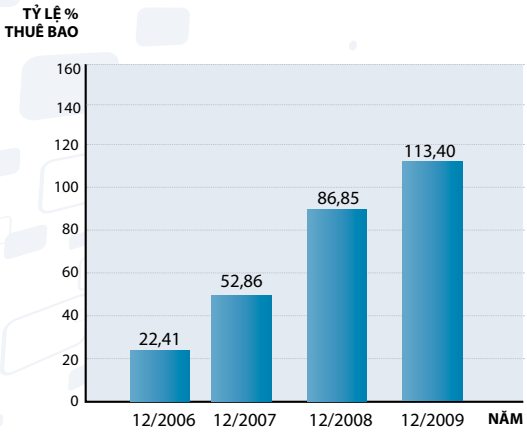

	4/2010
2.3 Số thuê bao điện thoại di động sử dụng dịch vụ mạng 3G có phát sinh lưu lượng	**7.029.368**

3 INTERNET

		12/2009	3/2010
3.1	Số lượng người sử dụng Internet	**22.779.887**	**23.597.189**
3.2	Số người sử dụng Internet / 100 dân	**26,55**	**27,51**
3.3	Số lượng thuê bao Internet băng rộng (xDSL, CATV, Leased line...)	**3.214.179**	**4.625.027**
3.4	Số thuê bao Internet băng rộng / 100 dân	**3,71**	**5,33**
3.5	Số hộ gia đình có kết nối Internet / 100 hộ gia đình	**11,76**	**12,22**
3.6	Băng thông kênh kết nối quốc tế (bit/s) / 01 người sử dụng Internet	**4.125**	**4.835**
3.7	Số tên miền ".vn" đã đăng ký	**133.568**	**148.464**
3.8	Số địa chỉ Internet (IPv4) đã cấp	**6.898.176**	**7.042.816**
3.9	Số địa chỉ Internet (IPv6) đã cấp quy đổi theo đơn vị/64	**42.065.885.184/64**	**42.065.885.184/64**

4 MÁY VI TÍNH / THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN

		2008	2009
4.1	Số lượng máy vi tính cá nhân để bàn, xách tay (ước tính)	**4.478.543**	**4.880.832**
4.2	Số máy vi tính cá nhân/ 100 dân	**5,19**	**5,63**

4.3 Số hộ gia đình có máy vi tính / 100 hộ gia đình

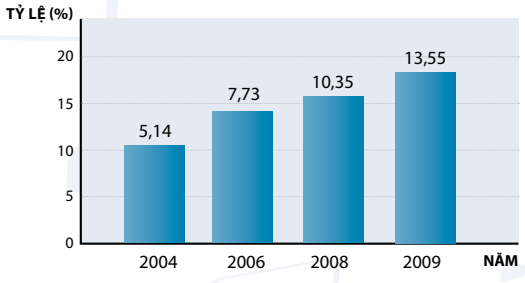

Nguồn: Tổng cục Thống kê

4.4 Số hộ gia đình có máy thu hình màu / 100 hộ gia đình

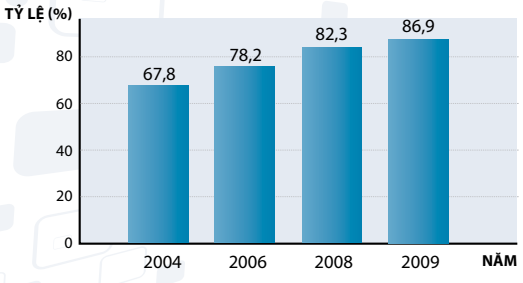

Nguồn: Tổng cục Thống kê

4.5 Số hộ gia đình có sử dụng truyền hình cáp, truyền hình kỹ thuật số, vệ tinh /100 hộ gia đình[1]

TT	Phân loại	2008
1	Truyền hình cáp	**6,8**
2	Truyền hình kỹ thuật số, vệ tinh (ước tính)	**20**

1. Số liệu năm 2009 sẽ được cập nhật từ kết quả "Điều tra thống kê hiện trạng phổ cập dịch vụ điện thoại, internet và nghe nhìn toàn quốc năm 2010"

5 MẠNG LƯỚI BƯU CHÍNH

		12/2008	12/2009	3/2010
5.1	Số lượng điểm phục vụ bưu chính	**18.502**	**17.976**	**17.898**
5.2	Bán kính phục vụ bình quân trên 01 điểm phục vụ bưu chính (km)	**2,39**	**2,42**	**2,43**
5.3	Số dân phục vụ bình quân trên 01 điểm phục vụ bưu chính	**4.659**	**4.796**	**4.817**

Alt

CÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

Posts, Telecommunications and Information Technology Industry

1 DOANH THU NGÀNH CÔNG NGHIỆP CNTT (Triệu USD)

		2008	2009	Tốc độ tăng trưởng năm 2009 (%)
1.1	Tổng doanh thu	**5.220**	**6.167**	**18,14**
1.2	Công nghiệp phần cứng	**4.100**	**4.627**	**12,85**
1.3	Công nghiệp phần mềm	**680**	**850**	**25,00**
1.4	Công nghiệp nội dung số	**440**	**690**	**56,81**

2 SỐ LAO ĐỘNG TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CNTT (người)

		2008	2009
2.1	Công nghiệp phần cứng	**110.000**	**121.300**
2.2	Công nghiệp phần mềm	**57.000**	**64.000**
2.3	Công nghiệp nội dung số	**33.000**	**41.000**

3 DOANH THU BÌNH QUÂN/ 1 LAO ĐỘNG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CNTT (USD/người/năm)

		2008	2009
3.1	Công nghiệp phần cứng	**37.200**	**38.145**
3.2	Công nghiệp phần mềm	**12.000**	**13.281**
3.3	Công nghiệp nội dung số	**13.300**	**16.829**

4 MỨC LƯƠNG BÌNH QUÂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP CNTT (USD/người/năm)

		2008	2009
4.1	Công nghiệp phần cứng	**1.440**	**1.809**
4.2	Công nghiệp phần mềm	**3.600**	**4.250**
4.3	Công nghiệp nội dung số	**2.820**	**3.505**

5 XUẤT NHẬP KHẨU CNTT-TT (USD)

		2008	2009
5.1	Kim ngạch xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	**2.638. 378.129**	**2.763.018.885**
	Kim ngạch xuất khẩu thiết bị viễn thông	**168.844.665**	**606.871.975**
5.2	Kim ngạch nhập khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	**3.714.270.838**	**3.953.966.370**
	Kim ngạch nhập khẩu thiết bị viễn thông	**1.995.892.273**	**2.573.113.202**

Nguồn: Tổng cục Hải quan

6 VIỄN THÔNG

6.1 Doanh thu viễn thông (Triệu USD)

6.1.1 Tổng doanh thu viễn thông

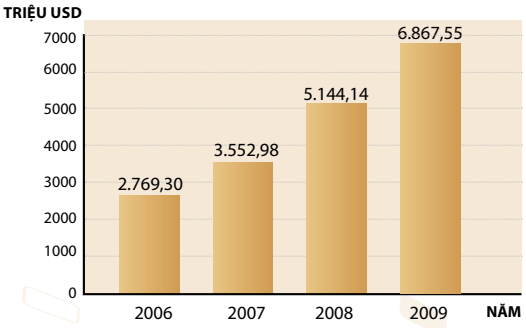

6.1.2 Doanh thu dịch vụ cố định

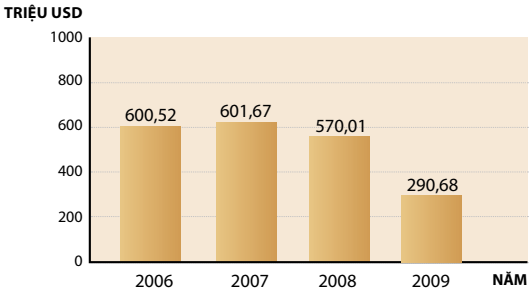

6.1.3 Doanh thu các dịch vụ di động

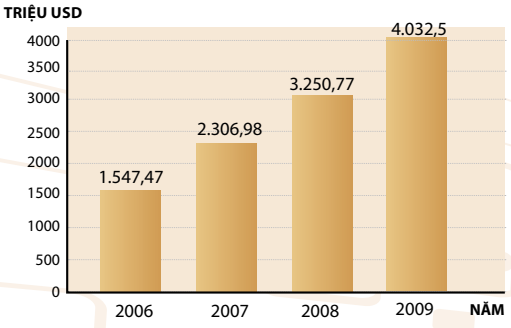

6.1.4 Doanh thu các dịch vụ Internet

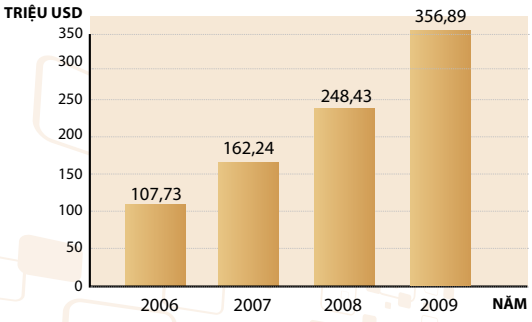

	2009
6.1.5 Doanh thu dịch vụ nội dung số mạng trên mạng di động (Triệu USD)	**383,33**

6.2 Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông và internet (đến 3/2010)

	Số lượng	
6.2.1 Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông cố định	**08**	VNPT,Viettel, EVNTelecom, SPT...
6.2.2 Số lượng các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động (2G)	**07**	VinaPhone(VNPT),VMSMobiFone (VNPT), Viettel,EVNTelecom, SFone(SPT)...
6.2.3 Số lượng các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông di động (3G)	**05**	04 giấy phép: VinaPhone(VNPT), VMSMobiFone(VNPT),Viettel, EVNTelecom+HanoiTelecom
6.2.4 Số lượng các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ di động không có hệ thống truy nhập vô tuyến (MVNO)	**02**	Dong Duong Telecom, VTC
6.2.5 Số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch Internet	**90**	VDC(VNPT),Viettel, EVNTelecom, SPT...

6.3 Thị phần (thuê bao) các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông (12/2009)

Thị phần thuê bao dịch vụ điện thoại cố định

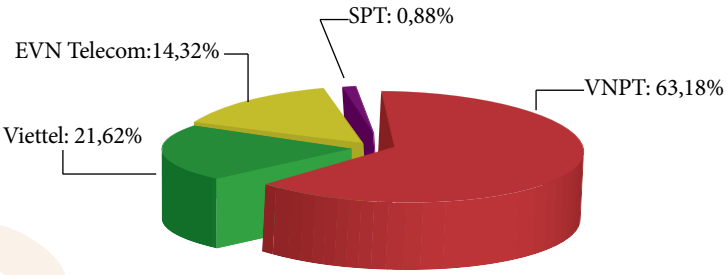

Thị phần thuê bao dịch vụ điện thoại di động

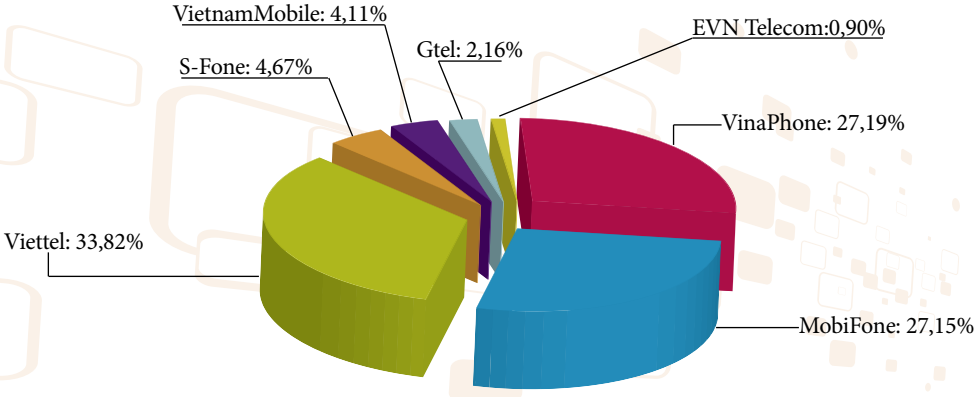

6.4 Thị phần (thuê bao) các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet (12/2009)

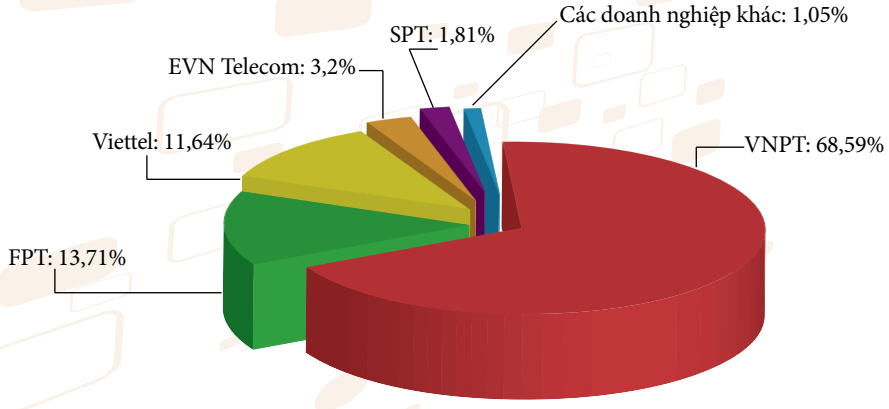

7 BƯU CHÍNH

7.1 Doanh thu ngành Bưu chính (triệu USD)

		2008	2009
7.1.1	Tổng doanh thu các doanh nghiệp Bưu chính[2]	**491,10**	**453,74**
7.1.2	Doanh thu dịch vụ bưu chính	**136,22**	**175,12**

7.2 Số lượng các doanh nghiệp hoạt động bưu chính chuyển phát

		12/2007	12/2008	12/2009	3/2010
7.2.1	Số doanh nghiệp được cấp phép trong năm	**07**	**08**	**08**	**00**
7.2.2	Số doanh nghiệp mới được cấp phép thông báo bắt đầu hoạt động	**01**	**03**	**05**	**01**
7.2.3	Số lượng các doanh nghiệp được xác nhận thông báo trong năm	**08**	**19**	**32**	**33**

7.3 Thị phần các doanh nghiệp đã cấp phép tính theo doanh thu

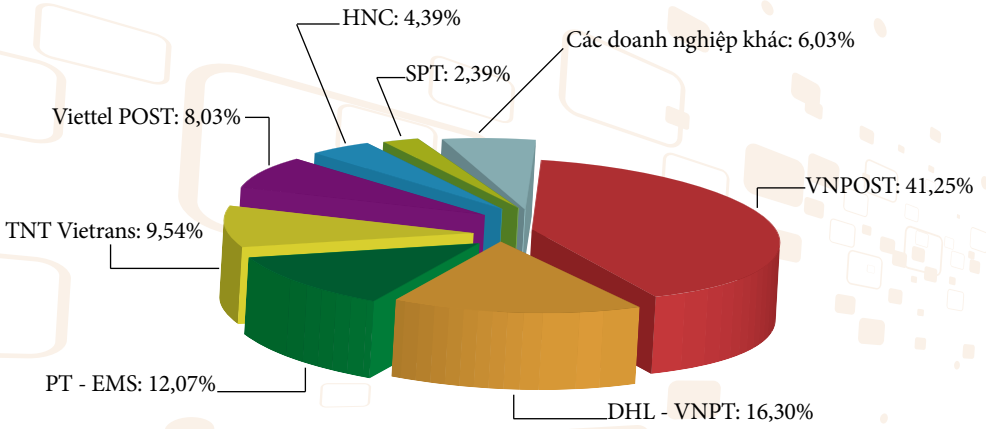

8 CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP CNTT

- Chương trình phát triển Công nghiệp phần mềm Việt Nam đến 2010 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 51/2007/QĐ-TTg ngày 12/4/2007).
- Chương trình phát triển Công nghiệp nội dung số Việt Nam đến 2010 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 56/2007/QĐ-TTg ngày 03/5/2007).
- Kế hoạch tổng thể phát triển công nghiệp điện tử Việt Nam đến 2010 tầm nhìn 2020 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 75/2007/QĐ-TTg ngày 28/5/2007).
- Quy chế quản lý Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm và Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 50/2009/QĐ-TTg ngày 03/4/2009).
- Dự án "Hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng, áp dụng quy trình sản xuất theo chuẩn CMMi".

2. Doanh thu năm 2009 chưa bao gồm hỗ trợ của Nhà nước đối với việc cung ứng dịch vụ bưu chính công ích

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Information Technology Application in State Agencies

1 ĐỊNH HƯỚNG CỦA CHÍNH PHỦ VỀ ỨNG DỤNG CNTT

Định hướng đến 2015, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước nhằm: (1) đổi mới phương thức cung cấp thông tin và dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp, cung cấp hầu hết các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3 hoặc 4, người dân và doanh nghiệp có thể trao đổi thông tin, gửi, nhận hồ sơ, thanh toán phí dịch vụ, nhận kết quả dịch vụ qua mạng; (2) đổi mới phương thức quản lý tài nguyên thông tin trong các cơ quan quản lý nhà nước, phát triển các cơ sở dữ liệu quốc gia về con người, đất đai, tài chính, kinh tế, công nghiệp và thương mại tạo nền tảng triển khai Chính phủ điện tử; (3) xây dựng môi trường làm việc điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên phạm vi toàn quốc.

2 TỶ LỆ MÁY VI TÍNH TRÊN TỔNG SỐ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC (%)

	2008	2009
Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ	**77,86**	**81,41**
Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	**37,36**	**55,87**

3 TỶ LỆ MÁY VI TÍNH CÓ KẾT NỐI INTERNET (%)

	2008	2009
Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ	**80,33**	**69,78**
Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	**79,30**	**71,47**

4 TỶ LỆ CÁC CQNN CÓ TRANG/CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

	2008	2009
Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ	**26/30**	**27/30**
Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	**59/63**	**61/63**

5 CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN (2009)

5.1 Số lượng các dịch vụ công

	Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3
Số lượng các dịch vụ công trực tuyến	**15.465**	**36.047**	**263**
- Địa phương	**14.771**	**34.764**	**254**
- Bộ ngành	**694**	**1.283**	**09**

5.2 Danh sách các dịch vụ công cấp 3

- Đăng ký kinh doanh
- Đăng ký công ty cổ phần
- Đăng ký thuế
- Đăng ký lập chi nhánh
- Đăng ký kinh doanh công ty TNHH một thành viên
- Đăng ký kinh doanh công ty TNHH hai thành viên
- Đăng ký văn phòng đại diện
- Đăng ký công ty TNHH
- Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh
- Đăng ký hộ kinh doanh cá thể
- Đăng ký cấp giấy phép xây dựng
- Đăng ký kinh doanh công ty TNHH một thành viên do một cá nhân làm chủ sở hữu
- Đăng ký thủ tục thành lập doanh nghiệp
- Đăng ký thủ tục đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài
- Đăng ký trực tuyến học và cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ
- Đăng ký cấp lại, đổi và di chuyển giấy phép lái xe cơ giới đường bộ
- Đăng ký khai báo hải quan từ xa qua mạng
- Quản lý xuất xứ điện tử
- Đăng ký cấp phép tần số vô tuyến điện
- Thông báo sử dụng tên miền quốc tế
- Cấp giấy phép nhập khẩu tự động
- Đăng ký tên miền ".vn"
- Cấp phép cho các cơ sở bức xạ
- Quản lý cấp phát bộ mã ngân hàng
- Hồ sơ đăng ký dự thi
- Miễn thị thực cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài

6 CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ỨNG DỤNG CNTT/CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ

- Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2008 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 43/2008/QĐ-TTg ngày 24/3/2008).
- Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2009 – 2010 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 48/2009/QĐ-TTg ngày 31/3/2009).
- Dự án Phát triển CNTT và truyền thông tại Việt Nam, Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông, thời gian thực hiện: 2006-2010.
- Dự án Hiện đại hóa Hải quan, Cơ quan chủ trì: Tổng cục Hải quan - Bộ Tài chính, thời gian thực hiện: 2005-2010.
- Dự án Hiện đại hóa quản lý thuế (TAMP), Cơ quan chủ trì: Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính, thời gian thực hiện: 2008-2013
- Dự án Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc (TABMIS), Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính, thời gian thực hiện 2003-2008.
- Dự án Chuẩn hóa hệ thống thông tin địa lý cơ sở quốc gia, Cơ quan chủ trì: Cục Đo đạc và bản đồ VN - Bộ Tài nguyên và Môi trường, thời gian thực hiện: 2006-2008.
- Dự án Hiện đại hóa Ngân hàng và Hệ thống thanh toán; cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; thời gian thực hiện: 2005-2009.
- Dự án Phát triển Internet cho cộng đồng nông thôn, Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông, thời gian thực hiện: 2008-2013.

Alt

AN TOÀN THÔNG TIN

INFORMATION SECURITY

		2008	2009
1	Tỷ lệ đơn vị có nhân viên chịu trách nhiệm về ATTT (chuyên trách hoặc bán chuyên trách) (%)	**49,20**	**50,00**
2	Tỷ lệ đơn vị sử dụng các công nghệ đảm bảo ATTT (%):		
	-Phần mềm chống virus	**62,00**	**83,90**
	-Hệ thống phát hiện xâm nhập (IDS) trong mạng	**24,00**	**23,34**
3	Tỷ lệ đơn vị có quy trình phản ứng, xử lý sự cố máy tính (%)	**21,00**	**26,00**

***Ghi chú**: Theo thống kê trên tổng số 400 cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong cả nước*

VI NGUỒN NHÂN LỰC

Human Resources

1 TỶ LỆ SỐ NGƯỜI TRÊN 15 TUỔI BIẾT ĐỌC, VIẾT

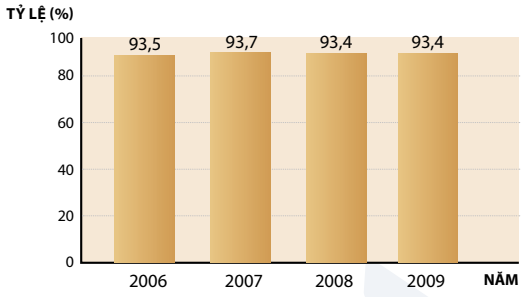

Nguồn: Tổng cục Thống kê

2 TỶ LỆ SỐ HỌC SINH TIỂU HỌC, THCS VÀ THPT TRÊN TỔNG DÂN SỐ TRONG ĐỘ TUỔI 6-17

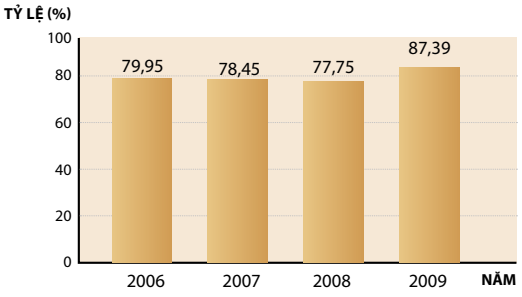

Nguồn: Tổng cục Thống kê
(Số học sinh được tính tại thời điểm 31/12 hàng năm)

3 TỶ LỆ SỐ NGƯỜI HỌC ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG TRÊN TỔNG SỐ NGƯỜI TRONG ĐỘ TUỔI HỌC ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG[3]

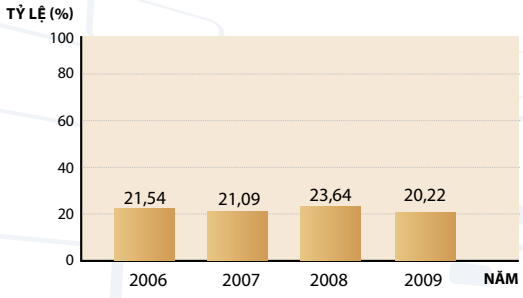

Nguồn: Tổng cục Thống kê (năm 2007 không bao gồm số sinh viên học văn bằng 2, từ xa, hoàn chỉnh kiến thức và liên thông)

4 SỐ LƯỢNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG CÓ ĐÀO TẠO VỀ CNTT-TT

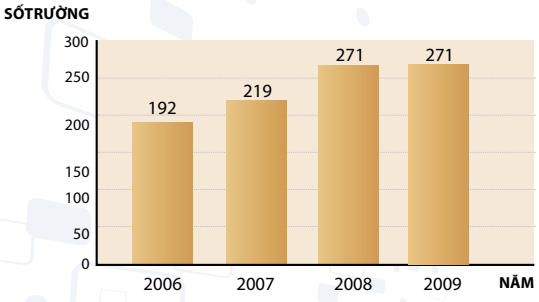

Nguồn: Cuốn Những điều cần biết về tuyển sinh Đại học cao đẳng - Bộ Giáo dục Đào tạo

5 CHỈ TIÊU TUYỂN SINH ĐH-CĐ CHUYÊN NGÀNH CNTT-TT

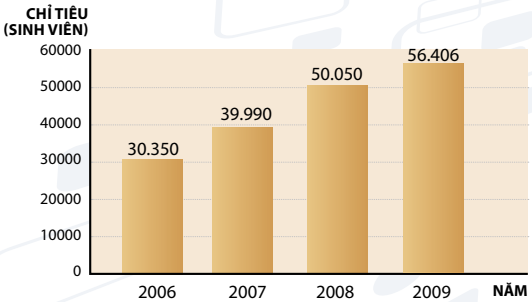

6 TỶ LỆ TUYỂN SINH NGÀNH CNTT-TT (%)

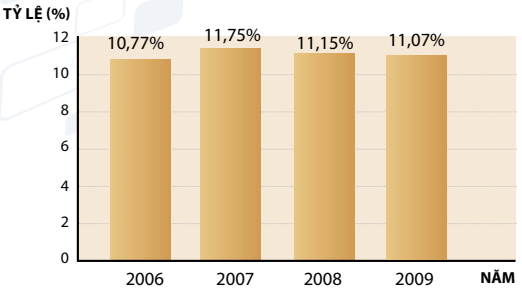

3. Dân số trong độ tuổi học đại học là những người thuộc nhóm 18-22, 5 năm tiếp theo sau khi hết Trung học phổ thông

7 TỔNG SỐ LAO ĐỘNG TRONG NGÀNH CNTT (NGƯỜI)

		2008	2009
7.1	Công nghiệp phần cứng	**110.000**	**121.300**
7.2	Công nghiệp phần mềm	**57.000**	**64.000**
7.3	Công nghiệp nội dung số	**33.000**	**41.000**

8 CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC CNTT-TT

- Chương trình phát triển nguồn nhân lực về công nghệ thông tin đến năm 2010 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 331/QĐ-TTg ngày 6/4/2004).
- Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin Việt Nam đến năm 2020 (Quyết định của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông số 05/2007/QĐ-BTTTT ngày 26/10/2007).
- Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009).

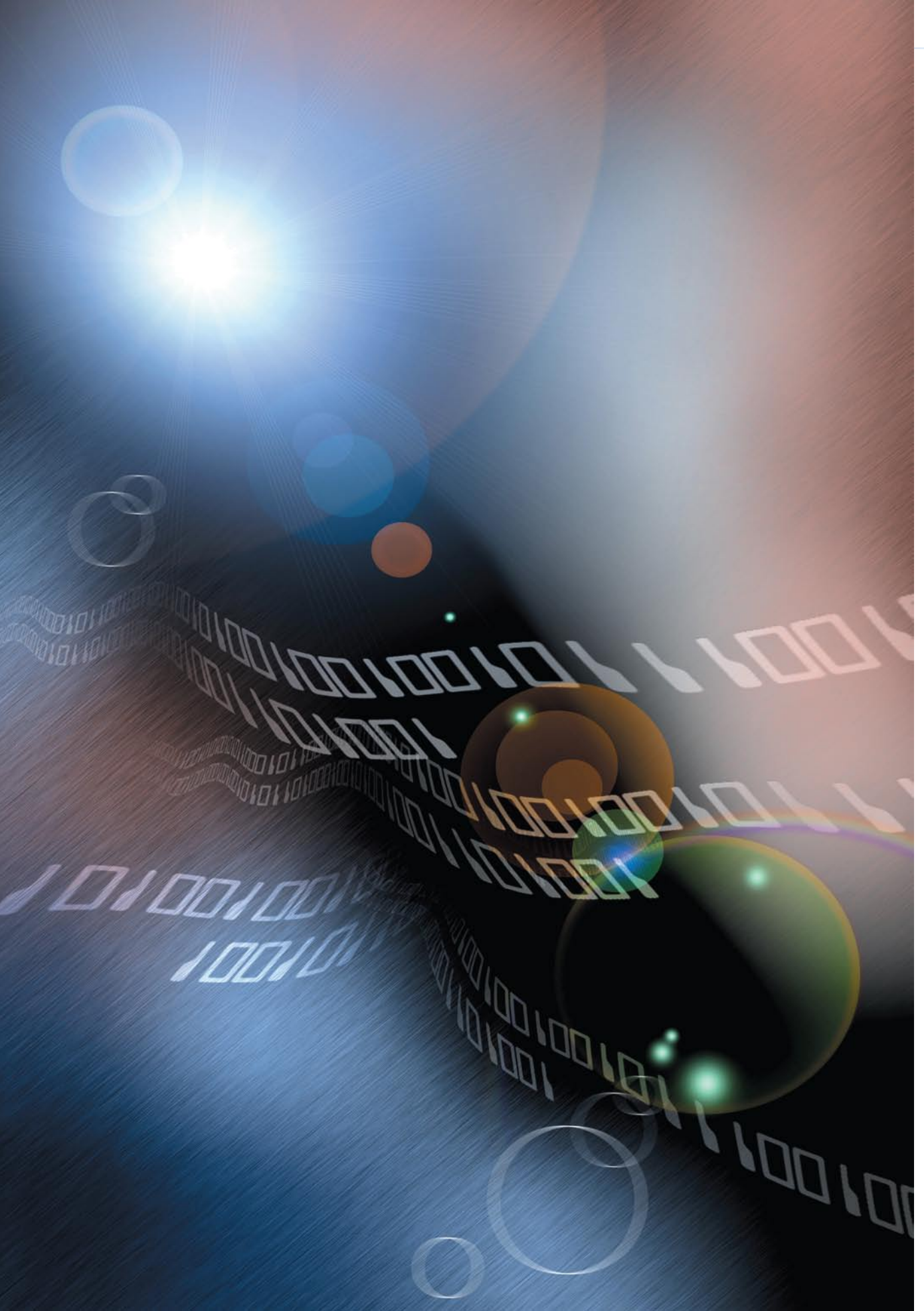

HỆ THỐNG CHÍNH SÁCH, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CNTT-TT

VIETNAM'S POLICY, LEGAL DOCUMENTS FOR ICT DEVELOPMENT

1 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ CNTT

- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006.
- Nghị định số 71/2007/NĐ-CP ngày 3/5/2007 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin.
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Nghị định số 63/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin.
- Chỉ thị số 34/2008/CT-TTg ngày 03/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng hệ thống thư điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
- Quyết định số 19/2008/QĐ-BTTTT 9/4/2008 Ban hành 'Quy định áp dụng tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
- Quyết định số 20/2008/QĐ-BTTTT 9/4/2008 Ban hành Danh mục tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
- Quyết định số 50/2009/QĐ-TTg ngày 03/4/2009 Ban hành "Quy chế quản lý Chương trình phát triển công nghiệp phần mềm và Chương trình phát triển công nghiệp nội dung số Việt Nam".

2 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG VÀ INTERNET

- Luật Viễn thông số 41/2009/QH12 ngày 23/11/2009.
- Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12 ngày 23/11/2009.
- Luật Bưu chính số 49/2010/QH12 được Quốc hội khóa XII thông qua ngày 17/6/2010, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2011.
- Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông (số 43-2002-PL-UBTVQH10, ngày 25/5/2002).
- Nghị định số 157/2004/NĐ-CP ngày 18/8/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về bưu chính.
- Nghị định số 160/2004/NĐ-CP ngày 03/9/2004 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về viễn thông.
- Nghị định số 24/2004/NĐ-CP ngày 14/01/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về tần số vô tuyến điện.
- Nghị định số 142/2004/NĐ-CP ngày 08/7/2004 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bưu chính, viễn thông và tần số vô tuyến điện.
- Nghị định số 128/2007/NĐ-CP ngày 02/8/2007 về dịch vụ chuyển phát.
- Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet đối với dịch vụ Internet.
- Nghị định số 90/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008 về chống thư rác.
- Nghị định số 121/2008/NĐ-CP ngày 03/12/2008 của Chính phủ về hoạt động đầu tư trong lĩnh vực Bưu chính, Viễn thông;
- Nghị định số 50/2009/NĐ-CP ngày 25/5/2009 của Chính phủ về việc bổ sung Điều 12a Nghị định số 142/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về bưu chính, viễn thông và tần số vô tuyến điện.
- Quyết định số 39/2007/QĐ-TTg ngày 21/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý giá cước dịch vụ bưu chính, viễn thông;
- Quyết định số 155/2008/QĐ-TTg ngày 01/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án điều chỉnh cước dịch vụ điện thoại cố định nội hạt.
- Nghị định số 55/2010/NĐ-CP ngày 25/5/2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của
- Nghị định số 142/2004/NĐ-CP ngày 08/7/2004 quy định xử phạt vi phạm hành chính về bưu chính, viễn thông và tần số vô tuyến điện.

- Thông tư số 05/2008/TT-BTTTT ngày 12/11/2008, Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet đối với dịch vụ Internet.
- Thông tư số 07/2008/TT-BTTTT ngày 18/12/2008 hướng dẫn một số nội dung về hoạt động cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử cá nhân trong Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/8/2008 về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin điện tử trên internet.
- Thông tư số 60/2006/TTLT-BVHTT-BBCVT-BCA ngày 01/6/2006 về quản lý trò chơi trực tuyến (Online Games).
- Thông tư số 09/2008/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 24/12/2008 hướng dẫn về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet.
- Thông tư số 10/2008/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông ngày 24/12/2008 hướng dẫn quy định về giải quyết tranh chấp tên miền quốc gia Việt Nam '.vn'.
- Thông tư số 12/2008/TT-BTTTT ngày 30/12/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 90/2008/NĐ-CP ngày 13/8/2008 của Chính phủ về chống thư rác.
- Thông tư số 22/2009/TT-BTTTT ngày 24/6/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quy định về quản lý thuê bao di động trả trước.
- Thông tư số 17/2009/TT-BTTTT ngày 27/5/2009 Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 65/2008/QĐ-TTg ngày 22/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về cung ứng dịch vụ bưu chính công ích.

3 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ

- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 quy định chi tiết thi hành luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.
- Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/02/2007 về Giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.
- Nghị định số 35/2007/NĐ-CP ngày 08/3/2007 về Giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng.
- Thông tư số 78/2008/TT-BTC ngày 15/9/2008 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 27/2007/NĐ-CP ngày 23/2/2007 về giao dịch điện tử trong hoạt động tài chính.

4 VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Nghị định của Chính phủ số 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.

5 CÁC CHIẾN LƯỢC, QUY HOẠCH VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG

- Chiến lược phát triển Bưu chính - Viễn thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 158/2001/QĐ-TTg ngày 18/10/2001).
- Chiến lược phát triển Công nghệ thông tin và Truyền thông Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 246/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005).
- Quy hoạch phát triển Bưu chính đến năm 2010 (Quyết định số 236/2005/QĐ-TTg ngày 26/09/2005).
- Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện Quốc gia (Quyết định số 336/2005/QĐ-TTg ngày 16/12/2005).
- Quy hoạch phát triển Viễn thông & Internet Việt Nam đến 2010 (Quyết định số 32/2006/QĐ-TTg ngày 07/02/2006).
- Quy hoạch phát triển CNTT-TT vùng kinh tế trọng điểm miền Trung đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 13/2007/QĐ-BBCVT ngày 15/6/2007).
- Quy hoạch phát triển CNTT-TT vùng kinh tế trọng điểm miền Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 14/2007/QĐ-BBCVT ngày 15/6/2007).
- Quy hoạch phát triển CNTT-TT vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 (Quyết định số 15/2007/QĐ-BBCVT ngày 15/6/2007).
- Quy hoạch An toàn thông tin số đến 2010 (Quyết định số 63/QĐ-TTg ngày 13/01/2010)

Đề án "Đưa Việt Nam trở thành nước mạnh về CNTT và Truyền thông năm 2020" (đang chờ phê duyệt)

6 CÁC VĂN BẢN ĐANG ĐƯỢC XÂY DỰNG

- Nghị định của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Công nghệ thông tin về dịch vụ công nghệ thông tin.
- Nghị định của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý khu công nghệ thông tin tập trung.
- Nghị định quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.
- Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật viễn thông.
- Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực viễn thông.
- Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tần số vô tuyến điện.
- Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật bưu chính.
- Nghị định của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bưu chính.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011-2015.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thiết lập và hoạt động của mạng viễn thông dùng riêng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức thi tuyển, đấu giá, chuyển quyền sử dụng tài nguyên viễn thông và đền bù trong trường hợp Nhà nước thu hồi tài nguyên viễn thông.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình cung ứng dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2011-2015.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp CNTT đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

VIII HỢP TÁC QUỐC TẾ

International Cooperation

1 THÀNH VIÊN CỦA CÁC TỔ CHỨC CHUYÊN NGÀNH QUỐC TẾ VÀ KHU VỰC

1.1. Tham gia với tư cách quốc gia thành viên

- Hiệp hội các Quốc gia Đông Nam Á – ASEAN (Hội nghị Bộ trưởng – ASEAN TELMIN, Hội nghị quan chức viễn thông – ASEAN TELSOM, Hội đồng điều hành viễn thông ASEAN - ATRC)
- Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương APEC (nhóm công tác về Viễn thông APEC TEL)
- Diễn đàn Hợp tác Á- Âu ASEM (Hội nghị Bộ trưởng ASEM về ICT)
- Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU)
- Tổ chức Vệ tinh Viễn thông Quốc tế (ITSO)
- Tổ chức Thông tin vũ trụ (INTERSPUTNIK)
- Liên minh Viễn thông châu Á – Thái Bình Dương (APT)
- Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU)
- Liên minh Bưu chính châu Á – Thái Bình Dương (APPU)

1.2. Tham gia là thành viên của các tổ chức và hiệp hội ngành nghề

- Liên minh Dịch vụ và Công nghệ thông tin Thế giới (WITSA)
- Tổ chức Công nghiệp Điện toán châu Á - châu Đại Dương (ASOCIO)
- Liên đoàn Quốc tế Xử lý thông tin (IFIP)
- Trung tâm thông tin mạng châu Á - Thái Bình Dương (APNIC)
- Nhóm ứng cứu khẩn cấp máy tính châu Á - Thái Bình Dương (APCERT)
- Tổ chức hợp tác quốc tế đa phương đối với mối đe dọa trong không gian mạng (ITU- IMPACT)

2 ĐIỂM MỘT SỐ SỰ KIỆN QUỐC TẾ DO VIỆT NAM ĐĂNG CAI TỔ CHỨC

TT	Sự kiện	Thời gian
1	Hội nghị khu vực châu Á – Thái Bình Dương chuẩn bị cho Hội nghị Phát triển Viễn thông Thế giới (WTDC-06)	8-10/6/2005
2	Hội nghị Bộ trưởng Viễn thông ASEAN lần thứ 5	26 – 28/9/2005
3	Hội nghị lần thứ ba Diễn đàn Thông tin Vô tuyến APT	27 – 30/9/2006
4	Hội nghị Bộ trưởng Công nghệ Thông tin và Truyền thông ASEM (Ứng dụng Công nghệ Thông tin và Truyền thông để Phát triển nguồn nhân lực và Nâng cao năng lực)	30/11 – 1/12/2006
5	Cuộc họp lần thứ 31 Hội đồng điều hành Liên minh Bưu chính Bưu chính Châu Á – Thái Bình Dương (APPU)	9 – 13/6/2008
6	Diễn đàn Phát triển Khu vực châu Á-Thái Bình Dương của ITU về Thu hẹp khoảng cách tiêu chuẩn hóa Công nghệ Thông tin và Truyền thông	15 – 16/9/2008
7	Cuộc họp lần thứ 3 của APT chuẩn bị cho Khóa họp Tiêu chuẩn hóa Viễn thông Thế giới (WTSA-08)	17 – 19/9/2008
8	Hội thảo chuyên đề của Khu vực về Cước (dành cho Quốc gia thành viên Nhóm cước châu Á – châu Đại Dương)	4/3/2009
9	Cuộc họp Nhóm cước châu Á-Thái Bình Dương thuộc Nhóm nghiên cứu số 3 ITU	5 – 6/3/2009
10	Hội thảo khu vực của APT về Quản lý và Kiểm soát Tần số	30/3/2009
11	Hội nghị lần thứ sáu Diễn đàn Thông tin Vô tuyến APT	31/3 – 3/4/2009
12	Cuộc họp Nhóm công tác Quan chức Viễn thông ASEAN	26 – 29/4/2009
13	Diễn đàn Công nghệ Thông tin Thế giới 2009 (WITFOR)	26- 28/8/2009
14	Hội nghị Bộ trưởng Viễn thông Tiểu khu vực lần thứ 16 (Campuchia, Lào, Myanmar, Việt Nam)	10- 12/12/2009

3 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP LỚN QUỐC TẾ ĐANG HOẠT ĐỘNG TẠI VIỆT NAM

Công ty TNHH Intel Product Việt Nam
Khu CNC TP Hồ Chí Minh, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3736 6200; Fax : (84-8) 3736 0510

Website: http://www.intel.com

Công ty TNHH Canon Việt Nam
Khu công nghiệp Thăng Long, Đông Anh, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3771 1677; Fax: (84-4) 3771 1678

Website: http://www.canon.com.vn

Công ty TNHH Fujitsu Việt Nam
Tầng 8, Toà nhà DMC, 535 Kim Mã, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-4) 2220 3113; Fax: (84-4) 2220 3114

Website: http://www.fujitsu.com

Công ty TNHH Samsung Vina
938 QL1A, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 3896 5500; Fax: (84-8) 3896 5566

Website: http://www.samsung.com.vn

IBM Việt Nam
Tầng 2 Toà nhà Pacific: 83B Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 39462021

Website: http://www.ibm.com

Công ty Panasonic AVC Việt Nam
Tầng 1, Tòa nhà LOD, Số 38 Nguyễn Phong Sắc, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3795 0109; Fax: (84-4) 3795 0097

Website: http://www.panasonic.com.vn

Công ty LG Việt Nam
Tầng 12 Toà nhà Melia: 44B Lý Thường Kiệt, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3934 5110 ; Fax: (84-4) 3934 5118

Website: http://www.vn.lge.com

Công ty TNHH Ericsson Việt Nam
Tầng 12, Toà nhà Việt Tower, 198B Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3857 5101; Fax: (84-4) 3857 5102

Website: http://www.ericsson.com

Công ty TNHH Microsoft Việt Nam
Tầng 9, Tòa nhà Tung Shing Square, số 2 Ngô Quyền, HN

Điện thoại : (84-4) 3926 3000; Fax: 84-4) 3826 1222

Website: http://www.microsoft.com

Công ty TNHH Thiết kế Resenas Việt Nam
Đường Tân Thuận - Khu chế xuất Tân Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 3770 0255; Fax: (84-8) 3770 0249

Website: http://www.vietnam.renesas.com

Văn phòng đại diện Acatel – Lucent Việt Nam
Tòa nhà Deaha, 360 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3771 6400; Fax: (84-4) 3771 6406

Website: http://www.acatel-lucent.com

Công ty Motorola Việt Nam
Tầng 9, Tòa nhà Sun Redriver Building, 23 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Website: http://www.motorola.com

Văn phòng đại diện Huawei tại Việt Nam
Tầng 12-13, Tòa nhà VIT, 519 Kim Mã, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 2220 8818; Fax: (84-4) 2220 8816

Website: http://www.huawei.com

Công ty TNHH Siemens Việt Nam
Tầng 9, Tòa nhà Ocean Park Building, Số 1 Đào Duy Anh, Đống Đa , Hà Nội

Tel.: (84-4) 3577 6688; Fax.: (84-4) 3577 6699

Website: http://www.siemens.com.vn

Công ty Samsung Electronics Việt Nam
Địa chỉ: Khu công nghệ Yên Phong I, Yên Trung, Bắc Ninh

Điện thoại: (84-241) 369 6049; Fax: (84-241) 369 6003

Website: http://www.samsung.com.vn

CÁC SỰ KIỆN CNTT-TT TIÊU BIỂU HÀNG NĂM

Annual ICT Events

CÁC SỰ KIỆN CNTT-TT TIÊU BIỂU HÀNG NĂM

TT	Tên sự kiện	Địa điểm	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Ghi chú
1	Hội thảo an ninh bảo mật quốc gia	Hà Nội	Tháng 3	Bộ Công an	www.securityworld.com.vn
2	Giải thưởng CNTT-TT Việt Nam	Hà Nội	Tháng 3	Bộ TT&TT	www.ictawards.org.vn
3	Triển lãm Quốc tế Điện tử, Viễn thông & Mạng Việt Nam	Hà Nội	Tháng 4	VEIA	
4	Giải thưởng Sao Khuê	Hà Nội	Tháng 4	VINASA	www.vce.vn
5	Hội nghị Viễn thông Quốc tế	Hà Nội	Tháng 5	Bộ TT&TT	
6	Hội thảo Triển lãm Banking Việt Nam	Hà Nội	Tháng 5	Ngân hàng nhà nước	www.bankingvn.com.vn
7	Hội thảo Quốc gia Chính phủ điện tử	Hà Nội hoặc TP.HCM	Tháng 7	BCĐ QG về CNTT	www.egov.com.vn
8	Triển lãm và hội thảo "Toàn cảnh CNTT-TT Việt Nam và Vietnam ComputerElectronics World Expo"	TP.HCM	Tháng 7	HCA	www.vcw.com.vn
9	Giải thưởng Huy chương vàng và Top 5 ICT Việt Nam	TP.HCM	Tháng 7	HCA	
10	Triển lãm thế giới CNTT viễn thông và điện tử Việt Nam	Các tỉnh	Tháng 8	IDG	www.viexpo.com.vn
11	Hội thảo hợp tác phát triển CNTT-TT	Các tỉnh	Tháng 8	VAIP	Luân phiên mỗi năm một tỉnh www.itweek.org.vn; www.vaip.org.vn
12	Hội thảo, triển lãm "Ứng dụng CNTT trong lĩnh vực tài chính Việt Nam"	Hà Nội hoặc TP.HCM	Tháng 9	Bộ Tài chính	www.ictfinance.vn
13	Hội nghị và lễ trao giải thưởng lãnh đạo CNTT	Hà Nội	Tháng 9	IDG	www.cio.com.vn
14	Tuần lễ Tin Học Việt Nam	Hà Nội	Tháng 10	VAIP	www.itweek.org.vn
15	Triển lãm về Viễn thông, Internet, CNTT và các sản phẩm điện tử	Hà nội hoặc TP. HCM	Tháng 11	VNPT	2 năm 1 lần www.vnpt.com.vn
16	Hội thảo quốc gia về CNTT-TT Việt Nam	Hà Nội	Tháng 11	BCĐ QG về CNTT	www.ict-industry.gov.vn

GIẢI THƯỞNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM NĂM 2009

VIETNAM ICT AWARDS 2009

Danh sách các cơ quan nhà nước, các tổ chức và doanh nghiệp được công nhận và trao tặng giải thưởng CNTT-TT Việt Nam 2009

TT	Lĩnh vực	Doanh nghiệp đạt giải
1	**Lĩnh vực viễn thông cố định, di động, Internet**	
1.1	*Viễn thông cố định*	
	Doanh nghiệp viễn thông cố định xuất sắc nhất	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)
1.2	*Viễn thông di động*	
	Doanh nghiệp viễn thông di động xuất sắc nhất	Tập đoàn Viễn thông Quân đội – Viettel
	Doanh nghiệp viễn thông di động cung cấp dịch vụ trả sau xuất sắc nhất	Công ty Dịch vụ Viễn thông (Vinaphone)
	Doanh nghiệp viễn thông di động chăm sóc khách hàng tốt nhất	Công ty Thông tin Di động (Mobifone)
	Doanh nghiệp viễn thông di động cung cấp dịch vụ mới xuất sắc nhất	Công ty Dịch vụ Viễn thông (Vinaphone)
1.3	*Internet*	
	Doanh nghiệp Internet xuất sắc nhất	Công ty Điện toán và Truyền số liệu - VDC
	Doanh nghiệp Internet đưa băng rộng đến các hộ gia đình xuất sắc nhất	Công ty Điện toán và Truyền số liệu - VDC
	Doanh nghiệp Internet chăm sóc khách hàng tốt nhất	Công ty Điện toán và Truyền số liệu - VDC
	Doanh nghiệp Internet cung cấp dịch vụ mới xuất sắc nhất	Công ty Điện toán và Truyền số liệu - VDC
2	**Lĩnh vực công nghiệp CNTT**	
2.1	*Lĩnh vực phần mềm*	
	Doanh nghiệp phần mềm xuất sắc nhất	Công ty Cổ phần phần mềm FPT
	Doanh nghiệp làm phần mềm và dịch vụ nội địa tốt nhất	Công ty Cổ phần phần mềm MISA
	Doanh nghiệp làm phần mềm và dịch vụ xuất khẩu tốt nhất:	Công ty Cổ phần phần mềm FPT
2.2	*Lĩnh vực nội dung số*	
	Doanh nghiệp nội dung số xuất sắc nhất	Công ty Cổ phần Tập đoàn VINA – V.N.G Corp
	Doanh nghiệp có sản phẩm nội dung số thương hiệu Việt Nam thành công nhất	Công ty Cổ phần Tập đoàn VINA – V.N.G Corp (Với sản phẩm Zing)
	Doanh nghiệp có sản phẩm, dịch vụ nội dung số mang tính văn hóa, giáo dục tốt nhất	Công ty Cổ phần FPT Visky (Với sản phẩm VIOLYMPIC)
2.3	*Máy tính thương hiệu Việt Nam*	
	Doanh nghiệp máy tính thương hiệu Việt Nam xuất sắc nhất	Công ty Cổ phần ELEAD
2.4	*Lĩnh vực phân phối*	
	Doanh nghiệp phân phối sản phẩm CNTT xuất sắc nhất	Công ty TNHH Phân phối FPT

2.5	*Lĩnh vực tích hợp hệ thống* Doanh nghiệp tích hợp hệ thống xuất sắc nhất	Công ty Cổ phần hệ thống thông tin FPT
2.6	*Doanh nghiệp trẻ* Doanh nghiệp CNTT - TT trẻ có tiềm năng phát triển tốt nhất	Công ty Cổ phần Tập đoàn VINA – V.N.G Corp
3	**Lĩnh vực đào tạo**	
	Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đào tạo nhân lực CNTT xuất sắc nhất	Trung tâm đào tạo lập trình viên quốc tế Aprotrain – Aptech
	Cơ sở đào tạo nhân lực CNTT hiệu quả nhất	Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông
	Cơ sở đào tạo CNTT cho người khuyết tật tốt nhất	Trường Trung cấp Kỹ thuật Tin học Hà Nội – ESTIH
	Cơ sở đào tạo CNTT cho người khuyết tật tốt nhất	Trung tâm Nghị lực sống (Giải đặc biệt)
4	**Lĩnh vực ứng dụng CNTT**	
	Cơ quan Nhà nước cấp Bộ, ngành ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Bộ Công Thương
	Cơ quan Nhà nước cấp Tổng cục, Cục và tương đương ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Tổng cục Thuế
	Cơ quan Nhà nước cấp tỉnh, thành phố trực thuộc TW ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Ủy ban nhân dân Tỉnh Trà Vinh
	Cơ quan Nhà nước cấp quận, huyện ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Ủy ban nhân dân Quận Tân Bình - TP.HCM
	Cơ quan Nhà nước cấp Sở, ngành ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh Thừa Thiên Huế
	Doanh nghiệp lớn ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á (DONG A BANK)
	Doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng CNTT hiệu quả nhất	Công ty Cổ phần Dược DANAPHA
5	**Lĩnh vực khác:**	
	Doanh nghiệp, tổ chức nước ngoài đóng góp hiệu quả cho công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực CNTT Việt Nam	+ Công ty TNHH Microsoft Việt Nam + Công ty TNHH Viễn thông Motorola Việt Nam + Công ty TNHH Công nghệ Huawei Việt Nam

CÁC TỔ CHỨC, HIỆP HỘI VÀ DOANH NGHIỆP HÀNG ĐẦU VỀ CNTT-TT

Organizations, Associations and Top Enterprices on ICT

1 MỘT SỐ HIỆP HỘI NGHỀ NGHIỆP VỀ CNTT-TT

Hội Tin học Việt Nam (VAIP)

Địa chỉ: Tầng 6, 14 Phố Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 38211725; Fax: (84-4) 38211708

Website: http://www.vaip.org.vn

Hiệp hội Doanh nghiệp Phần mềm Việt Nam (VINASA)

Địa chỉ: Số 7, Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 3577 2336 - 3577 2338; Fax: (84-4) 3577 2337

Website: http://www.vinasa.org.vn

Hiệp hội Doanh nghiệp Điện tử Việt Nam

Địa chỉ: 11B Phan Huy Chú, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 3933 2845; Fax: (84-4) 3933 2846

Website: http://www.veia.org.vn

Hiệp hội An toàn Thông tin Việt Nam (VNISA)

Địa chỉ: Phòng 11C1, Tầng 11, Tòa nhà CDC 25-27 Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 6278 6515; Fax: (84-4) 6278 6515

Website: http://www.vnisa.org.vn

Hiệp hội Vô tuyến Điện tử Việt Nam

Địa chỉ: 107 Thái Hà, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 3825 4469; Fax: (84-4) 3825 4469

Website: http://www.rev.vn

Hội Tin học TP. HCM (HCA)

Địa chỉ: 79 Trương Định, Quận 1, TP. HCM, Việt Nam

Điện thoại: (84-8) 3822 2876; Fax: (84-8) 3825 0053

Website: http://www.hca.org.vn

Hội Tem Việt Nam (VPA)

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-4) 3943 7131 - Fax: (84-4) 3822 6576

Website: http://www.temvietnam.vn

2 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP VIỄN THÔNG VÀ INTERNET HÀNG ĐẦU

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT))

Trụ sở chính: 57A Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3577 5104; Fax: (84-4) 3934 5851

Website: http://www.vnpt.com.vn

Công ty Điện toán và Truyền số liệu - VDC

Địa chỉ: Lô 2 A, Làng quốc tế Thăng Long, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3793 0599; Fax: (84-4) 3793 0506

Website: http://www.vdc.com.vn; http://home.vnn.vn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT)

Trụ sở chính: 199 Điện Biên Phủ, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 5404 0608; Fax: (84-8) 5404 0609

Website: http://www.spt.vn

Công ty Thông tin Viễn thông Điện lực (EVNTelecom)

Trụ sở chính: 30A Phạm Hồng Thái, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 2223 2323; Fax: (84-4) 2228 6868

Website: http://www.evntelecom.com.vn

Công ty Cổ phần Viễn thông FPT

Trụ sở chính: 48 Vạn Bảo, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 7300 2222; Fax: (84-4) 7300 8889

Website: http://www.fpt.net

Công ty Cổ phần Viễn thông Đông Dương

Trụ sở chính: Nhà C001 – Tháp The Manor, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: (84 4) 3794 0481; Fax: (84 4) 3794 0480

Website: **http:**//www.itelecom.vn

Công ty Cổ phần Viễn thông Hà Nội

Địa chỉ: Số 2 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3572 9833; Fax: (84-4) 3572 9834

Website: http://www.hinet.net.vn

Tập đoàn Viễn thông Quân đội (Viettel)

Trụ sở chính: Số 1, Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại:(84-4) 6255 6789; Fax: (84-4) 6299 6789

Website: http://www.viettel.com.vn

Tổng công ty truyền thông đa phương tiện VTC

Địa chỉ: 65 Lạc Trung, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 44512468; Fax: (84-4) 36367728

Website: http://www.vtc.com.vn

Công ty Cổ phần Viễn thông Di động Toàn cầu (G-Tel)

Địa chỉ: Tầng 19, Tòa nhà LADECO, 266 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3767 4846; Fax: (84-4) 3767 4854

Website: http://www.beeline.vn

Công ty Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam (Vishipel)

Địa chỉ: Số 2 Nguyễn Thượng Hiền, Hồng Bàng, Hải Phòng.

Điện thoại: (84-31) 3746464; Fax: (84-31) 3747062

Website: http://www.vishipel.com.vn

Công ty Cổ phần Dịch vụ số liệu toàn cầu (GDS)

Địa chỉ: Phòng 204 A- Tòa nhà Thăng Long- 105 Láng Hạ- Quận Đống Đa- Hà Nội

Điện thoại: +84-4-3562 6996; Fax: +84-4-3 5626998

Website: www.gds.vn

E-mail: gdsinfo@gds.vn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Viễn thông CMC (CMC Telecom)

Địa chỉ: Tầng 15, CMC Tower, Lô 1CA, Cụm sản xuất Tiểu thủ công nghiệp vừa và nhỏ Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại (84-4) 3722 6688; Fax (84-4) 3722 6868

Website: http://www.cmctelecom.vn

3 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP BƯU CHÍNH HÀNG ĐẦU

Tổng công ty Bưu chính Việt Nam (VNPost)

Trụ sở chính: Số 5 Đường Phạm Hùng, xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3768 9346; Fax: (84-4) 3768 9433

Website: http://www.vnpost.vn

Tổng số lao động: 49.394

Doanh thu năm 2009: 72,8 Triệu USD

Công ty TNHH Chuyển phát nhanh DHL-VNPT

Trụ sở chính: Số 4 Phan Thúc Duyện, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 38446203; Fax: (84-8) 3847 8113

Website: http://www.dhl.com

Tổng số lao động: 356

Doanh thu: 28,77 Triệu USD

Công ty cổ phần chuyển phát thanh Bưu điện (PT-EMS JSC)

Trụ sở chính: Số 1, Tân Xuân, Xuân Đỉnh, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3757 5577; Fax: (84-4) 3757 6114

Website: http://www.ems.com.vn

Tổng số lao động: 1.207

Doanh thu: 21,3 Triệu USD

Công ty TNHH TNT-Vietrans Express Worldwide (Việt Nam) (TNT-Vietrans)

Trụ sở chính: 151 Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: (84-8) 3848 6822; Fax: (84-8) 3848 6812

Website: http://www.tnt.com

Tổng số lao động: 469

Doanh thu: 16,84 Triệu USD

Công ty Cổ phần Bưu chính Viettel (Viettel Post JSC)

Trụ sở chính: Số 3 Lô A khu tái định cư Đồng Me, Mễ Trì Hạ, Xã Mễ Trì, Huyện Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6266 0306; Fax: (84-69) 522490

Website: http://www.viettelpost.com.vn

Tổng số lao động: 1.141

Doanh thu: 14,17 Triệu USD

Công ty cổ phần Hợp Nhất Việt Nam

Trụ sở chính: Số 82, ngõ Thịnh Hào 1, phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, Quận Đống đa – Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 2246 2725 Fax: (84-4) 3795 1916

Website: http://www.hopnhat.vn

Tổng số lao động: 875

Doanh thu:7,75 Triệu USD

Công ty Cổ phần Dịch vụ Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT)

Trụ sở chính: 199 Điện Biên Phủ, Phường 15, Quận Bình Thạnh, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại:(84-8) 5404 0608; Fax: (84-8) 5404 0609

Website: http://ww.spt.com.vn

Tổng số lao động: 341

Doanh thu: 4,21 Triệu USD

4 CÁC DOANH NGHIỆP CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ

Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)

Trụ sở chính: 57A Huỳnh Thúc Kháng, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3577 5104; Fax: (84-4) 3934 5851

Website: http://www.vnpt.com.vn

Tập đoàn Viễn thông quân đội (Viettel)

Trụ sở chính: Số 1, Giang Văn Minh, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 6255 6789; Fax: (84-4) 6299 6789

Website: http://www.viettel.com.vn

Công ty cổ phần xuất nhập khẩu công nghệ mới Nacencomm

Trụ sở chính: 40 Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 38520998; Fax: (84-4) 38520999

Website: http://www.nacencomm.com.vn

Công ty an ninh mạng Bkav

Trụ sở chính: Tòa nhà Hitech - 1 Đại Cồ Việt - Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3868 4757; Fax: (84-4) 3868 4755

Website: http://www.bkav.com.vn

5 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP PHẦN CỨNG, ĐIỆN TỬ HÀNG ĐẦU

FPT Elead

Địa chỉ: Tầng 1, 24T1, Hoàng Đạo Thuý, Phường Nhân Chính, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 7300 0555; Fax: (84-4) 6281 1189

Website: http://www.elead.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Lắp ráp, sản xuất và phân phối máy tính thương hiệu Elead

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001:2000, Hệ thống tiêu chuẩn ISO IEC/TVCN 17025 cho phòng thí nghiệm máy tính, ISO 14001:2004

Công ty TNHH Máy tính CMS

Địa chỉ: Tầng 13, CMC Tower - Lô C1A cụm sản xuất tiểu thủ công nghiệp vừa và nhỏ, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3795 8666; Fax: (84-4) 3795 8369

Website: www.cms.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Lắp ráp, sản xuất và phân phối máy tính

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001:2000, Hệ thống tiêu chuẩn ISO IEC/TVCN 17025 cho phòng thí nghiệm máy tính, TCVN 7189 (Đạt chuẩn cho phép về bức xạ điện tử , OHSAS 18001, TCVN ISO 14001:2005/14001:2004

Công ty CP Điện tử Tân Bình (VTB)

Địa chỉ: 248A Nơ Trang Long, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 3516 3885; Fax: (84-8) 3516 3886

Website: http://www.vtb.com.vn

Công ty Điện tử Hà Nội (HANEL)

Địa chỉ: Số 2 Chùa Bộc, Quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84-8) 3852 2102; Fax: (84-8)3852 5770

Website: http:// www.hanel.com.vn

Công Ty Cổ Phần Thương Mại Công Nghệ Khai Trí

Trụ sở chính: 62 A Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 3925 6169; Fax: (84-8) 3925 6170

Website: http://www.khaitri.com.vn

Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển công nghệ ROBO

Trụ sở chính: 25 Phạm Viết Chánh, Q.1,TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 3925 3709; Fax: (84-8) 3925 2796

Website: http://www.robo.com.vn

Công ty cổ phần Mekong Xanh

Trụ sở chính: 210 Huỳnh Văn Bánh, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3997 2627; Fax: (84-8) 3997 1617

Website: http://www.mekonggreen.com.vn

Công ty TNHH Greystone Data Systems Việt Nam

Trụ sở chính: Lô 62 Khu chế xuất Linh Trung 2, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 37291473; Fax: (84-8) 37291708

Công ty TNHH Nissei Electric Việt Nam

Trụ sở chính: Lô 95-96-97-98, Khu chế xuất Sài Gòn Linh Trung, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 38960239; Fax: (84-8) 38974754

Công ty TNHH Hoya Glass Disk Việt Nam

Trụ sở chính: Lô J3&4 Khu Công Nghiệp Thăng Long – Đông Anh – Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 393516399; Fax: (84-4) 39516356

Website: http://www.hoya.co.jp

6 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP PHẦN MỀM HÀNG ĐẦU

Công ty Cổ phần Phần mềm FPT

Địa chỉ Toà nhà FPT, Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3768 9048; Fax:(84-4) 3768 9049

Website: http://www.fpt-software.com

Lĩnh vực hoạt động: Xuất khẩu phần mềm

Chứng chỉ chất lượng: CMMi Cấp 5, ISO 27001:2005, ISO 9001:2000

Công ty CSC Việt Nam

Địa chỉ: 366 Nguyễn Trãi, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3923 8520; Fax: (84-8) 3923 8521

Website: http://www.csc.com

Lĩnh vực hoạt động: Gia công phần mềm, cung cấp giải pháp ERP và các dịch vụ CNTT.

Chứng chỉ chất lượng: CMMi Cấp 5, ISO 27001.

Doanh nghiệp Tư nhân Dịch vụ Tường Minh

Địa chỉ: 111 Nguyễn Đình Chính, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3 990 3848; Fax: (84-8) 3 990 3303

Website: http://www.tmasolution.com

Lĩnh vực hoạt động: Gia công phần mềm, dịch vụ công nghệ thông tin, Đào tạo

Chứng chỉ chất lượng: CMMi Cấp 3, ISO 9001:2000.

Công ty Tin học Lạc Việt

Địa chỉ: 43 Nguyễn Thị Huỳnh, Phường 8, Quận Phú Nhuận, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3842 3333; Fax: (84-8) 3842 2370

Website: http://www.lacviet.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Tư vấn, thiết kế, kinh doanh lĩnh vực CNTT

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001:2000, ISO/IEC 27001: 2005, CMMi Cấp 3

Công ty TNHH Giải pháp Phần mềm CMC

Địa chỉ: Tầng 14 - Tòa nhà CMC - Lô C1A Cụm Sản xuất Tiểu thủ công nghiệp vừa và nhỏ, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3943 9066; Fax: (84-4) 3943 9067

Website: http://www.cmcsoft.com

Lĩnh vực hoạt động:

- Phát triển phần mềm đóng gói và cung cấp các dịch vụ theo sản phẩm đóng gói.

- Cung cấp giải pháp và dịch vụ phần mềm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng...

- Gia công phần mềm, tư vấn triển khai các ứng dụng ERP, Billing …

Chứng chỉ chất lượng: CMMi Cấp 3, ISO 27001, ISO 9001:2000.

Công ty Cổ phần Công nghệ mới Kim tự tháp Việt Nam

Địa chỉ: 3 Nguyễn Huy Tự, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3978 2747; Fax: (84-4) 3978 2855

Website: http://www.pythis.com

Lĩnh vực hoạt động: Sản xuất, gia công, buôn bán và bảo hành, bảo trì các sản phẩm phần mềm; Các dịch vụ tư vấn, xử lý, thu thập dữ liệu, đào tạo ngắn hạn trong lĩnh vực CNTT-TT.

Công ty Cổ phần Công nghệ Tinh Vân

Địa chỉ: Tầng 8, Khách sạn Thể thao, Làng SV Hacinco, Thanh xuân, Hà nội

Điện thoại: (84-4) 3558 9970; Fax: (84-4) 3558 9971

Website: http://www.tinhvan.com

Lĩnh vực hoạt động: Sản xuất kinh doanh, dịch vụ, tư vấn ...

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001 - 2001.

Công ty Cổ phần MISA

Địa chỉ: Tòa nhà HOB, lô B1D, Cụm sản xuất Tiểu thủ công nghiệp và Công nghiệp nhỏ, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3762 7891; Fax: (84-4) 3762 9746

Website: http://www.misa.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Sản xuất phần mềm máy tính, kế toán hành chính sự nghiệp, kế toán doanh nghiệp, quản trị quan hệ khách hàng, quản trị nhân sự.

Công ty TNHH Gameloft Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 7, Toà nhà E-Town, 364 Đường Cộng Hòa, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-8) 6297 1167; Fax: (84-8) 62971168

Website: http://www.gameloft.com

Công ty TNHH Nec Solutions Việt Nam

Địa chỉ: 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3933 3585; Fax : (84-4) 3933 3588,

Website: http://www.necsv.com

Văn phòng đại diện Hitachi Asia Ltd tại Việt Nam

Địa chỉ: 23 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-4) 3933 3123; Fax: (84-4) 3933 3125

Website: http://www.hitachi.com.vn

Công ty cổ phần đầu tư phát triển Công nghệ và Truyền thông

Trụ sở chính: Nhà G3G4, đường B2, Làng Quốc tế Thăng Long, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3793 0395; Fax: (84-4) 3793 0396

Website: http://www.neo.com.vn

Trung tâm Công nghệ phần mềm Sài Gòn

Trụ sở chính: 123 Trương Định, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3932 0990; Fax: (84-8) 3932 0993

Website: http://www.ssp.com.vn

Công ty TNHH Pyramid Consulting Việt Nam

Trụ sở chính: Etown 1, Lầu 3, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3812 3367; Fax: (84-8) 3812 3218

Website: http://www.pyramid-consulting.com

Công ty TNHH GHP Far East

Trụ sở chính: Tòa nhà Saigon ICT, Công viên phần mềm Quang Trung, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3715 5359; Fax: (84-8) 3715 5391

Website: http://www.ghp-fareast.vn

Công ty cổ phần Global Cybersoft (Việt Nam)

Trụ sở chính: Tòa nhà Helios, Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84-8) 5437 1199; Fax: (84-8) 5437 1188

Website: http://www.globalcybersoft.com

Công ty TNHH Mạng máy tính Phú Sĩ (Fujinet Co. Ltd)

Trụ sở chính: 51 Đường Phạm Hùng, Phường 9, Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3825 0100; Fax: (84-8) 3823 3195

Website: http://www.fujinet.net

Công ty TNHH Giải pháp tài chính công FPT

Trụ sở chính: 101 Láng Hạ, P Láng Hạ, Q Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3562 6000; Fax: (84-4) 3562 4850

Website: http://www.fpt.com.vn

Công ty cổ phần công nghệ NCS

Trụ sở chính: Số 5, ngõ 535 Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3716 4181; Fax: (84-4) 3716 4287

Website: http://www.ncs.com.vn

Công ty cổ phần phần mềm Việt

Trụ sở chính: Tầng 8, 51 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3974 5699; Fax: (84-4) 3974 5700

Website: http://www.vietsoftware.com

Công ty cổ phần phần mềm Việt quốc tế

Trụ sở chính: Tầng 6, 15 Phạm Hùng, Quận Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3728 0366; Fax: (84-4) 3728 0367

Website: http:// www.vsi-international.com

Tập đoàn HiPT

Địa chỉ: 152 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Địa chỉ: (84-4) 3847 4548; Fax: (84-4) 3847 4549

Website: http://www.hipt.com.vn

Công ty Cổ phần Công nghệ PM Hài Hòa - Harmony Software Technology JSC

Trụ sở chính: Tầng 2, tòa nhà Technosoft Building, khu công nghiệp, Phường Dịch Vọng, Q Cầu Giấy, HN

Điện thoại: (84-4) 3556 3482; Fax: (84-4) 3556 3481

Website: http://www.harmonysoft.com.vn

Công ty TNHH tư vấn và phát triển phần mềm L.A.R.IO.N

Trụ sở chính: Phòng 5, nhà 5, Công viên Phần mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 3715 5742; Fax: (84-8) 3715 5742

Website: http://www.elarion.com

Công ty TNHH Phát triển và chuyển giao phần mềm DTSoft (Development Tranfer SortWare - DTSoft)

Trụ sở chính: 133 Kim Ngưu, Thanh Lương, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3821 3982; Fax: (84-4) 3987 4888

Website: http://www.dtsoftvn.com

Công ty cổ phần giải pháp công nghệ Vĩnh Cửu

Trụ sở chính: 391 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3848 1882; Fax: (84-8) 3848 1982

Website: http://www.perp.vn

Doanh nghiệp phát triển phần mềm Pyramid

Trụ sở chính: Lầu 2, tòa nhà Anna Công viên phần mềm Quang Trung, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3715 5048; Fax: (84-8) 3715 5049

Website: http://www.psdus.com

Công ty cổ phần công nghệ dự báo

Trụ sở chính: 241, Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3564 1605; Fax: (84-4) 3564 1603

Website: http://www.predict.com.vn

Công ty Cổ phần Sutrix Media Vietnam

Trụ sở chính: 74/15 Trương Quốc Dung, Phương 10, Quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3997 5901; Fax: (84-8) 3997 5900

Website: http://www.sutrixmedia.com

Công ty cổ phần công nghệ phần mềm Đà Nẵng

Trụ sở chính: 15 Quang Trung, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 381 0535; Fax: (84-511) 3810 534

Website: www.softech.vn

Công ty cổ phần công nghệ Tâm Hợp Nhất

Trụ sở chính: Tầng 7, Công viên phần mềm Đà Nẵng, số 02, Quang Trung, Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 3888 747; Fax: (84-511) 3888 746

Website: http://www.unitech.vn

Công ty cổ phần phần mềm Luviva

Trụ sở chính: 1001, Hoàng Quốc Việt, P Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3793 1103; Fax: (84-4) 3793 1106

Website: http://www.luvina.net

Công ty cổ phần công nghệ thông tin R.U.N

Trụ sở chính: 118, Nguyễn Ngọc Nại, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3772 4304; Fax: (84-4) 37 72 5204

Website: http://www.runsystem.net

Công ty cổ phần công nghệ phần mềm và nội dung số OSP

Trụ sở chính: Phòng E3, tòa nhà đa năng, 96 Định Công, P Phương Liệt, Q Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3568 2502/03; Fax: (84-4) 3568 2504

Website: http://www.osp.com.vn

Công ty cổ phần PTS-TRI-VISION (Tri-Vision SC)

Trụ sở chính: P1005, Khách sạn Thể Thao, Làng sinh viên Hacinco, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3557 7926; Fax: (84-4) 3557 7926

Website: http://www.tri-vision.vn

Công ty cổ phần giải pháp phần mềm Hòa Bình

Trụ sở chính: 18, Lê Văn Linh, Phường Hòa Mã, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6251 2484; Fax: (84-4) 6281 2794

Website: http://www.peacesoft.net

Công ty TNHH KOBELCO Viet Control Systems (KVICS)

Trụ sở chính: 364 Cộng Hòa, P13, Q Tân Bình, HCM

Điện thoại: (84-8) 3812 1602; Fax: (84-8) 3812 1607

Website: http://www.kvics.com.vn

Công ty cổ phần AI & T (Advanced Intelligence Technology)

Trụ sở chính: P502, 285 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3762 4015; Fax: (84-4) 3762 4015

Website: http://www.ai-t.vn

Công ty TNHH Phần mềm Lữ Hoàn Việt

Trụ sở chính: 51-51B-53 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3930 5920; Fax: (84-8) 3930 5920

Website: http://www.lhv.vn

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền Thông Đà Nẵng

Trụ sở chính: Tầng 11, Công viên phần mềm, 02 Quang Trung, Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 2241 241; Fax: (84-511) 3692 000

Website: http://www.dnict.vn

Công ty TNHH Phát triển phần mềm và đào tạo eDT

Trụ sở chính: Số 17, Ngõ 294/2, Kim Mã, Ba Đình, Hanoi, Vietnam

Điện thoại: (84-4) 3846 3856; Fax: (84-4) 3846 3860

Website: http://www.edt.com.vn

Công ty Tin học Đà Nẵng - Viễn Thông Đà Nẵng (PTC)

Trụ sở chính: 47, Trần Phú, Q Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: (84-511) 384 0935; Fax: (84-511) 389 3121

Website: http://www.ptc.com.vn

Công ty TNHH Harvey Nash

Trụ sở chính: Tầng 10, tòa nhà Etown 2, 364 Cộng Hòa, Q Tân Bình, HCM

Điện thoại: (84-8) 3810 6200; Fax: (84-8) 3810 6201

Website: http://www.harveynash.vn

Công Ty Cổ phần Giải Pháp Phần Mềm Bình Minh

Trụ sở chính: 57 Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 3547 1411

Website: http://www.s3solutions.com.vn

Công ty Cổ phần Truyền thông Hanel

Trụ sở chính: Số 2, Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 8318; Fax: (84-4) 3573 8319

Website: http://www.hanelcom.vn

Công ty cổ phần công nghệ thông tin Genpacific

Trụ sở chính: 391A đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-4) 3775 9735; Fax: (84-4) 3775 9413

Website: http://www.genpacific.com.vn

Công ty TNHH BTM Global Consulting Việt Nam

Trụ sở chính: Lô 6B, đường số 3, Công Viên Phần Mềm Quang Trung, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 , Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 5437 1103; Fax: (84-8) 5437 1104

Website: http://www.btmgcs.com

Công ty TNHH ISB Việt Nam

Trụ sở chính: phòng 3.1-3.2-3.8-3.9, lầu 3, tòa nhà e.town 2, 364 Cộng Hòa, phường 13,

Điện thoại: (84-8) 3812 7145; Fax: (84-8) 3812 7148

Website: http://www.isb-vietnam.com.vn

Công ty Cổ phần V.N.E.X.T

Trụ sở chính: Phòng 1407, Tòa nhà 34T, Trung Hòa - Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 2221 0467; Fax: (84-4) 2221 2802

Website: http://www.vnext.vn

Công ty cổ phần Thế giới công nghệ phần mềm

Trụ sở chính: Phòng 5, Nhà 2, Công Viên Phần Mềm Quang Trung , P.Tân Chánh Hiệp, Q.12, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 5437 1203; Fax: (84-8) 5437 1204

Website: http://www.worldsoft.com.vn

Công ty TNHH Khoa học Công nghệ Phần mềm CSE

Trụ sở chính: Nhà 2A, khu sản xuất thử nghiệm công nghệ Nghĩa Đô, 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3791 4958; Fax: (84-4) 3791 4963

Website: http://www.cse-tech.net

7 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP NỘI DUNG SỐ HÀNG ĐẦU

Công ty Cổ phần Dịch vụ Phần mềm Trò chơi Vi Na (VinaGame)

Địa chỉ: 268 Tô Hiến Thành, Phường 15, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3832 8422; Fax: (84-8) 3832 8425

Website: http://www.vinagame.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Dịch vụ giải trí trực tuyến; phát triển phần mềm, thương mại điện tử

Công ty Đầu tư & Phát triển CNTT (VTC Intecom)

Địa chỉ: 65 Lạc Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 4451 2468; Fax: (84-4) 3636 7728

Website: http://www.vtc.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Khai thác các dịch vụ gia tăng trên mạng viễn thông và internet

Công ty Cổ phần Dịch vụ Trực tuyến FPT (FPT Online)

Địa chỉ: Số 408, Điện Biên Phủ, Phường 11, Quận 10, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 6299 1299; Fax: (84-8) 3929 1758

Website: http://www.fptonline.net

Lĩnh vực hoạt động: Game Online, Âm nhạc trực tuyến, Thương mại điện tử và dịch vụ nhắn tin

Công ty Phần mềm và Truyền thông VASC

Địa chỉ: Số 33 Thái Hà, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3772 2728; Fax: (84-4) 3772 2733

Website: http://www.vasc.com.vn

Lĩnh vực hoạt động:

- Nghiên cứu, phát triển, sản xuất, gia công phần mềm Xuất khẩu, nhập khẩu và kinh doanh các sản phẩm phần mềm. Tư vấn, thiết kế, cung cấp các giải pháp CNTT;

- Sản xuất và cũng cấp dịch vụ trò chơi trực tuyến;

- Kinh doanh các dịch vụ truyền thông, quảng cáo, marketing và quan hệ công chúng.

Công ty TNHH DIGI-TEXX Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 2, Tòa nhà ANNA, CVPM Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp HCM.

Điện thoại: (84-8) 3715 5325; Fax: (84-8) 3715 9402

Website: http://www.digi-texx.com.vn

Lĩnh vực hoạt động:

- Số hóa dữ liệu, phát triển phần mềm, thiết kế web.

- Cung cấp các dịch vụ CNTT như BPO, nhập và chuyển đổi dữ liệu …

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001-2000, 27001:2005

Công ty cổ phần iNet

Trụ sở chính: 129 Phan Văn Trường, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3793 1188; Fax: (84-4) 3793 0979

Website: http://www.inet.vn

8 MỘT SỐ DOANH NGHIỆP DỊCH VỤ TÍCH HỢP HÀNG ĐẦU

Công ty Hệ thống Thông tin FPT

Địa chỉ: 101 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3562 6000; Fax: (84-4) 3562 4850

Website: http://www.fis.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Tích hợp hệ thống thông tin và các giải pháp phần mềm, dịch vụ ERP, viễn thông. Mua bán, cung cấp, cho thuê, triển khai lắp đặt các thiết bị và sản phẩm CNTT và viễn thông.

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001-2000; ISO 27001:2005; BS 7799

Công ty TNHH Tích hợp Hệ thống CMC

Địa chỉ: Tầng 16, CMC Tower, Lô C1A, cụm Tiểu thủ Công nghiệp và Công nghiệp nhỏ Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3795 8686; Fax: (84-4) 3795 8383

Website: http://www.cmcsi.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Cung cấp dịch vụ tích hợp hệ thống

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001:2000

Công ty Cổ phần dịch vụ Công nghệ Tin học HPT

Địa chỉ: 60 Nguyễn Văn Trỗi, P8, Quận Phú Nhuận, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3945 8518; Fax: (84-8) 3945 8516

Website: www.hpt.vn

Lĩnh vực hoạt động: Phát triển phần mềm và dịch vụ; cung cấp giải pháp, tư vấn và sản phẩm CNTT; dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và bảo hành.

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001-2000, CMMi Cấp 3

Công ty Sao Bắc Đẩu

Địa chỉ: 208 – 210 Khánh Hội, Quận 4, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3943 3668; Fax: (84-8) 3943 3669

Website: http://www.saobacdau.vn

Lĩnh vực hoạt động: Công nghệ thông tin

Chứng chỉ chất lượng: ISO 9001-2000

Công ty cổ phần Viễn Thông - Tin học Bưu Điện (Telecom & Informatics Jsc - CT-IN)

Trụ sở chính: 158/2 Hồng Mai, Hai Bà trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3863 4597; Fax: (84-4) 38630 227

Website: http://www.ct-in.com.vn

Lĩnh vực hoạt động: Xây dựng mạng truyền dẫn, tích hợp hệ thống thông tin và các giải pháp phần mềm, tin học hóa quản lý các doanh nghiệp và các tổ chức chính phủ

9 MỘT SỐ TỔ CHỨC, CƠ SỞ ĐÀO TẠO VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ ĐÀO TẠO CNTT-TT HÀNG ĐẦU

Một số trường Đại học có khoa đào tạo CNTT tiêu biểu

+ ĐH Quốc gia Hà Nội (www.vnu.edu.vn)
+ Đại học Bách khoa Hà Nội (www.hut.edu.vn)
+ ĐH Huế (www.hueuni.edu.vn)
+ ĐH Đà Nẵng (www.dut.edu.vn)
+ Trường ĐH Khoa học tự nhiên - Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh (www.hcmuns.edu.vn)
+ Trường ĐH Bách khoa – ĐH Quốc gia TP Hồ Chí Minh (hcmut.edu.vn)
+ Đại học Cần Thơ (www.ctu.edu.vn)

Các trường ĐH chuyên đào tạo nhân lực CNTT-TT

+ Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông (www.ptit.edu.vn)
+ Đại học FPT (www.fpt.edu.vn)
+ Đại học CNTT Tp Hồ Chí Minh - Đại học Quốc gia Tp HCM (www.vnuhcm.edu.vn)

Các cơ sở hoạt động theo hình thức hợp tác với nước ngoài:

+ Aptech Việt Nam (Công ty FPT – Aptech Việt Nam) (www.aptech-news.com)
+ Học viện Quốc tế Đào tạo CNTT NIIT (Ấn độ) (www.niit.edu.vn)
+ Trung tâm Đào tạo Lập trình viên Quốc tế Aprotrain-Aptech (www.aptech-news.com)
+ HanoiCTT (www.hanoictt.com)
+ Trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt-Hàn (www.viethanit.edu.vn)
+ Trường Đại học quốc tế RMIT Việt Nam.

10 CÁC KHU CNTT TẬP TRUNG

10.1 Hiện trạng các khu CNTT tập trung

+ Số lượng các khu các Khu CNTT : 07.

+ Tổng quỹ đất: 737.589 m^2

+ Tổng diện tích văn phòng làm việc : 160.895 m^2

+ Diện tích văn phòng đã sử dụng: 106,807 (66%)

+ Tổng số các doanh nghiệp hoạt động: 715, trong đó 499 doanh nghiệp CNTT (279 doanh nghiệp trong nước, 220 doanh nghiệp nước ngoài)

+ Tổng số nhân lực CNTT làm việc: trên 30 nghìn người

10.2 Thông tin về các khu CNTT tập trung

1. CÔNG VIÊN PHẦN MỀM QUANG TRUNG

- Địa chỉ: Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
- Diện tích đất: 430.000 m^2
- Diện tích văn phòng: 86.000 m^2
- Tổng vốn đầu tư của các doanh nghiệp: trên 50 triệu USD
- Tổng số doanh nghiệp CNTT đang hoạt động: 98, trong đó có 44 doanh nghiệp trong nước.
- Tổng số lao động: 11.400 người
- Thành lập năm 2000 theo Quyết định số 4421/QĐ-UB-CN ngày 07/7/2000 của UBND thành phố Hồ Chí Minh.

2. TRUNG TÂM GIAO DỊCH CNTT HÀ NỘI

- Địa chỉ: Số 185 Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
- Diện tích đất: 1.700 m^2
- Tổng diện tích văn phòng cho thuê: 2.500 m^2
- Diện tích văn phòng sử dụng: 100%
- Tổng số doanh nghiệp CNTT đang hoạt động: 38, trong đó có 36 doanh nghiệp trong nước.
- Tổng số lao động: 600 người, trong đó số lao động chuyên về CNTT là 500 người.
- Thành lập năm 2004 theo Quyết định số 6462/QĐ-UB ngày 01/10/2004 của Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội.

3. TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM TPHCM (SSP)

- Địa chỉ: 123 Trương Định, Quận 3, TP Hồ Chí Minh
- Diện tích đất: 3000 m^2
- Tổng số doanh nghiệp: 28
- Tổng số nhân lực: 500 người
- Tổng diện tích văn phòng sử dụng: ~ 100%
- Thành lập và chính thức đi vào hoạt động ngày 30/6/2000.

4. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CSHT CNTT ĐÀ NẴNG (IDD);

- Địa chỉ: Số 2 Quang Trung, TP Đà Nẵng.
- Diện tích mặt bằng: 6.500 m^2
- Diện tích văn phòng cho thuê: 22.000 m^2
- Tổng số vốn đầu tư: 1.190 tỷ đồng
- Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động: 23
- Tổng số nhân lực: 300 người
- Tổng diện tích văn phòng sử dụng: ~ 25%
- Doanh thu năm 2007: 11,2 tỷ đồng
- Thành lập năm 2007

5. KHU CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM ĐHQG TP.HCM

- Địa chỉ: Khu phố 6, Phường Linh Trung, Quận Thủ Đức, TP. HCM
- Quy mô: 23 ha
- Tổng diện tích văn phòng: 8.482 m^2
- Thành lập theo Quyết định số 157/QĐ/ĐHQG/TCCB ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP.HCM

6. E-TOWN

- Địa chỉ: 364 Cộng Hoà, Quận Tân Bình, TP. HCM
- Quy mô: gồm 3 toà nhà eTown, eTown1, eTown2
- Tổng diện tích văn phòng: 60.300 m^2

7. TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM CẦN THƠ (CSP)

- Địa chỉ: 29 CMT8, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ
- Tổng diện tích văn phòng: 1.656 m^2
- Thành lập năm 2001

11 SỐ QUỸ ĐẦU TƯ MẠO HIỂM VÀ CÔNG NGHỆ ĐANG HOẠT ĐỘNG

Quỹ IDG Venture Việt Nam

Văn phòng tại Hà Nội:

Địa chỉ: Tòa tháp B Vincom City Tower, Tầng 15, Phòng 2&3, 191 phố Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (04) 2220-0348; Fax: (04) 2220-0349

Văn phòng tại TP Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Toà nhà Sunwah, Tầng 11, Phòng 1108, 115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (08) 3827-8888, Fax: (08) 3827-8899

Website: http://www.idgvv.com.vn

- Năm thành lập: 2004
- Số vốn đăng ký: 100 triệu USD
- Địa chỉ đầu tư trong nước tiêu biểu:

  + Công ty Giải pháp phần mềm Hòa Bình (Peacesoft)

  + Công Ty TNHH Phần mềm iSphere (iSphere Software)

  + Công ty Cổ phần truyền thông Việt Nam (VC Corporation)

  . . .

Quỹ DFJ VinaCapital L.P. (VinaCapital)

Địa chỉ: Phòng 1711, Tầng 17 , Sun Wah Tower, 115 Nguyễn Huệ, Quận. 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 8 821 9930, Fax: (08) 8 821 9931

Website: http://www.dfj-vinacapital.com

- Năm thành lập: 2006
- Số vốn quản lý: 50 triệu USD
- Địa chỉ đầu tư trong nước tiêu biểu:

  + Chicilon Media

  + Gapit

  + TimNhanh (www.timnhanh.com, www.kiemviec.com)

Quỹ Mekong Capital (Mekong Enterprise Fund)

Địa chỉ: Tầng 8, Toà nhà Capital Place, 6 Thái Văn Lung, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (08) 3827 3161, Fax:(08) 3827 3162

Website: http://www.mekongcapital.com

- Năm thành lập: 2002
- Một số địa chỉ đầu tư trong nước tiêu biểu:

  + Công ty Cổ phần Tin học Lạc Việt

Công ty Tài chính quốc tế (IFC)

Địa chỉ: Somerset Chancellor Court, Unit 3B, Lầu 3, 21 – 23 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) 823 5266 , Fax: (08) 823 5271

Website: www.worldbank.org.vn/TV/strategy/ifc.htm

- Địa chỉ đầu tư trong nước tiêu biểu:

  + Công ty Cổ phần Mạng thanh toán VINA (Paynet)

12 CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH, SỰ NGHIỆP THUỘC BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Vụ Bưu Chính
Điện thoại: 04.3822 6625; Fax: 04.3822 6954

Email: vanthubuuchinh@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Viễn thông
Điện thoại: 04.3943 6608; Fax: 04.3943 6607

Email: vanthuvienthong@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Công nghệ thông tin
Điện thoại: 04.39436927; Fax: 04.39436927

Email: vanthucntt@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Khoa học Công nghệ
Điện thoại: 04.3943 7328; Fax: 04.3943 7328

Email: vanthukhcn@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Kế hoạch Tài chính
Điện thoại: 04.3943 7077; Fax: 04.3822 8869

Email: vanthukhtc@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Hợp tác quốc tế
Điện thoại: 04.3943 0204; Fax: 04.3822 6590

Email: vanthuhtqt@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Pháp chế
Điện thoại: 04.3943 1909; Fax: 04.3943 7313

Email: vanthuphapche@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Vụ Tổ chức cán bộ
Điện thoại: 04.3943 1814; Fax: 04.3943 1814

Email: vanthutccb@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Thanh tra Bộ Thông tin và Truyền thông
Điện thoại: 04.35563852; Fax: 04.35563855

Email: vanthuthanhtra@mic.gov.vn

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Văn phòng Bộ
Điện thoại: 04.3822 5283; Fa x: 04.382 63477

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du - Hà Nội

Cơ quan đại diện của MIC tại TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 08.3822 1824; Fax: 08.3822 2988

Địa chỉ: 27 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh

Cơ quan đại diện của MIC tại TP. Đà Nẵng
Điện thoại: 0511.389 7959; Fax: 0511.389 7466

Địa chỉ: 42 Trần Quốc Toản, Quận Hải Châu - TP. Đà Nẵng

Cục Tần số vô tuyến điện
Điện thoại: 04.35564919; Fax: 04.35564930

Website: http:// www.rfd.gov.vn

Địa chỉ: 115 Trần Duy Hưng – Hà Nội

Cục Quản lý chất lượng công nghệ thông tin và truyền thông
Điện thoại: 04.3782 0990; Fax: 04.3782 0998

Website: http://www.ptqc.gov.vn

Địa chỉ: Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Cục Ứng dụng công nghệ thông tin
Điện thoại: 04.3782 1766; Fax: 04.3537 8208

Website: http://www.diap.gov.vn

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà 9 tầng Cục Quản lý chất lượng Công nghệ thông tin và Truyền thông - Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Cục Báo chí
Điện thoại: 04.3944 6295; Fax: 04.3944 6287

Email: vanthucucbaochi@mic.gov.vn

Địa chỉ: 50 Thi Sách, Hà Nội

Cục Xuất bản
Điện thoại: 04.3828 5697; Fax: 04.3828 7738

Địa chỉ: Số 10 Đường Thành, Hà Nội

Cục Quản lý phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử

Điện thoại: 04.3944 8035; Fax: 04.3944 8036

Địa chỉ: 50 Triệu Việt Vương - Hà Nội

Cục Thông tin đối ngoại

Điện thoại: 04.3767 6666; Fax: 04.3767 5959

Email: vanthucucttdn@mic.gov.vn

Địa chỉ: Số 7 Yết Kiêu, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Viện Chiến lược thông tin và truyền thông

Điện thoại: 04. 3556 5340; Fax: 04. 3556 7399

Website: http://www.niics.gov.vn

Địa chỉ: Tầng 7, 115 Trần Duy Hưng - Hà Nội

Trung tâm Internet Việt Nam

Điện thoại: 04.3556 4944; Fax: 04. 3782 1462

Website: http://www.vnnic.vn

Địa chỉ: Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Trung tâm Thông tin

Điện thoại: 04.3556 3457; Fax: 04.3556 3458

Email: tt_tt@mic.gov.vn

Địa chỉ: 115 Trần Duy Hưng - Hà Nội

Tạp chí Công nghệ thông tin và truyền thông

Điện thoại: 04.3773 7136; Fax: 04.3773 7130

Email: tc.ttbd@mic.gov.vn

Địa chỉ: 95E Lý Nam Đế - Hà Nội

Báo Bưu điện Việt Nam

Điện thoại: 04.3936 9898; Fax: 04.33936 9364

Website: http://www.ictnews.vn

Địa chỉ: 40A Hàng Bài - Hà Nội

Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế

Điện thoại: 04.3824 5621; Fax: 04. 3825 0546

Địa chỉ: 61 phố Thợ Nhuộm - Hà Nội

Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý Thông tin và Truyền thông

Điện thoại: 04.3766 5959; Fax: 04.3766 8994

Website: http://www.mic-edu.vn

Địa chỉ: Số 48 Đào Tấn, quận Ba Đình, Hà Nội

Viện Công nghiệp phần mềm và nội dung số Việt Nam

Điện thoại: 04.6656 6708; Fax: 04.3782 1632

Website: http://www.nisci.gov.vn

Địa chỉ: Tòa nhà Cục Quản lý chất lượng CNTT&TT, Yên Hòa, Cầu Giấy - Hà Nội

Nhà xuất bản Thông tin và Truyền thông

Điện thoại:04-35772139, 35772141, Fax: 04-35772037

Website: http://nxbthongtintruyenthong.vn

Địa chỉ: SN 75, ngõ 5, phố Hoàng Tích Trí, phường Kim Liên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Quỹ dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam

Điện thoại: 04.37663355, Fax: 04.39436769

Website: http://www.vtf.vn

Địa chỉ: Tòa nhà số 7, Ngõ 1160 (Ngõ chùa Nền)- Đường Láng - Quận Đống Đa - Hà Nội

Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam

Điện thoại: 04.36404423 - 04.36404421,Fax: 04.36404425

Website: http://www.vncert.gov.vn

Địa chỉ: A12 lô 11 khu đô thị Định Công - Hà Nội

Trường Cao đẳng CNTT Hữu nghị Việt - Hàn

Điện thoại: 05113.962962, Fax: 0511.3963964

Địa chỉ: Phường Hòa Quý, Quận Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng

Trường Cao đẳng Công nghiệp In

Điện thoại: 04.37644489, Fax: 04.37641933

Địa chỉ: Đường 32 - Phú Diễn - Từ Liêm - Hà Nội

Báo điện tử VietnamNet

Điện thoại: 04.37722729, Fax: 04. 37722734

Website: http://www.vnn.vn

Địa chỉ: Số 4 Lá ng Há , Há Nố i

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM 2010

VIETNAM INFORMATION AND COMMUNICATION TECHNOLOGY 2010

Chịu trách nhiệm nội dung

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Chịu trách nhiệm xuất bản

Nguyễn Thị Thu Hà

Mã số: QT01 Hm09

In 5000 bản, khổ 18,5 x 25,7 cm tại Xí nghiệp In số 1, Nhà xuất bản Bản đồ
Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 688-2010/CXB/1-456/TTTT
Số quyết định xuất bản: 132/QĐ-NXB TTTT
In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2010.

Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia về công nghệ thông tin Việt Nam